



*Chuyển mình
Mạnh mẽ
Phát triển
Bền vững*

CO-OPERATIVE BANK OF VIETNAM
15 T Nguyen Thi Dinh,
Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi, Viet Nam
Telephone: (+84) 4 39741612 - Fax: (+84) 4 39741615
www.co-opbank.vn

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2013**

NỘI DUNG

- 04 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- 05 Ý kiến của Tổng Giám đốc

TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG HỢP TÁC

- 08 Tổng quan về Ngân hàng Hợp tác
- 12 Các mốc lịch sử
- 14 Hội đồng quản trị
- 16 Ban Kiểm soát
- 17 Ban Tổng Giám đốc
- 18 Sơ đồ tổ chức Co-opbank



NGUỒN VỐN, SỬ DỤNG VỐN VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH

- 20 Nguồn vốn
- 22 Sử dụng vốn
- 25 Kết quả kinh doanh



CHUYỂN ĐỔI QTDĐT THÀNH NGÂN HÀNG HỢP TÁC VÀ TÁI CƠ CẤU HỆ THỐNG

- 26 Chuyển đổi QTDĐT thành NHHT
- 27 Tham gia tái cơ cấu hệ thống



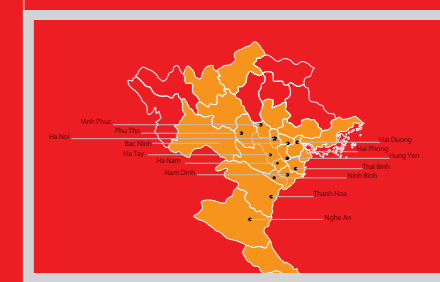
CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- 28 Hoạt động điều hòa vốn cho QTDND
- 29 Quỹ Bảo toàn
- 30 Hoạt động tín dụng doanh nghiệp và cá nhân
- 32 Mở rộng và phát triển thanh toán chuyển tiền và thẻ
- 34 Mở rộng ứng dụng Công nghệ tin học và hoạt động ngân hàng
- 36 Quản trị rủi ro, kiểm tra kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ của NHHT và hỗ trợ cho QTDND
- 39 Phát triển mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch
- 40 Thông tin tuyên truyền và xây dựng thương hiệu
- 42 Đào tạo nguồn nhân lực cho Ngân hàng Hợp tác và QTDND
- 43 Các dự án hợp tác Quốc tế



PHỤ LỤC

- 48 Danh sách các phòng ban, trung tâm tại trụ sở chính NHHT
- 50 Danh sách các chi nhánh NHHT, phòng giao dịch



Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị



“ Năm 2104, Ngân hàng Hợp tác quyết tâm giữ vững những kết quả đạt được, mở rộng hoạt động kinh doanh theo hướng an toàn, bền vững; đồng thời xây dựng và phát triển mô hình Ngân hàng hiện đại đa dạng hoá dịch vụ, nâng cao vị thế của mình trong nước và quốc tế. **”**

Năm 2013, nền kinh tế Việt Nam mặc dù đã có những dấu hiệu hồi phục song vẫn tiếp tục chịu tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu và những tổn tại của nền kinh tế trong nước từ những năm trước; hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, thương mại... tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Số lượng doanh nghiệp bị phá sản chưa được ngăn chặn.

Trước tình hình đó, nền kinh tế nói chung và lĩnh vực Ngân hàng nói riêng gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, việc triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ thị trường theo sự chỉ đạo của Chính phủ, với sự nỗ lực của ngành Ngân hàng và các ngành, các cấp đã mang lại những chuyển biến tích cực bước đầu: trong năm 2013 tăng trưởng kinh tế đạt 5,42%, lạm phát được kiềm chế ở mức 6,04%.

Với phương châm chủ động phát huy vai trò nội lực, sau khi chuyển đổi mô hình tổ chức hoạt động, toàn hệ thống, Ngân hàng Hợp tác (NHHT) đã nhanh chóng triển khai các biện pháp tích cực, đồng bộ theo chỉ đạo của NHNN Việt Nam. Về cơ bản NHHT đã giữ vững được sự ổn định, mục tiêu phát triển bền vững của mình góp phần đảm bảo cho hệ thống QTDND phát triển ổn định và an toàn; đồng thời có nhiều chính sách hỗ trợ và đầu tư phù hợp, từng bước đa dạng hoá các loại hình sản phẩm dịch vụ đa năng của một Ngân hàng hiện đại, thực hiện tốt vai

trò đầu mối của hệ thống, đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn.

Năm 2104, Ngân hàng Hợp tác quyết tâm giữ vững những kết quả đạt được, mở rộng hoạt động kinh doanh theo hướng an toàn, bền vững; đồng thời xây dựng và phát triển mô hình Ngân hàng hiện đại đa dạng hoá dịch vụ, nâng cao vị thế của mình trong nước và quốc tế.

Cuốn Báo cáo thường niên năm 2013 là bức tranh toàn cảnh về hoạt động cũng như cung cấp cho quý vị những thông tin mới nhất về Ngân hàng Hợp tác. Xin trân trọng cảm ơn quý vị đã quan tâm và ủng hộ chúng tôi.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRẦN QUANG KHÁNH

Chuyển mình mạnh mẽ Phát triển bền vững

Tổng giám đốc Đỗ Mạnh Hùng



Nhìn lại năm 2013 và nửa đầu năm 2014, Ngân hàng Hợp tác đã có nhiều nỗ lực phát triển đúng mục tiêu, định hướng, hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi mô hình từ Quỹ tín dụng Trung ương thành Ngân hàng Hợp tác và đã có nhiều chính sách hỗ trợ và đầu tư phù hợp, từng bước đa dạng hoá các loại hình sản phẩm dịch vụ đa năng của một Ngân hàng hiện đại, thực hiện tốt vai trò đầu mối của hệ thống, đóng góp quan trọng cho sự phát triển của hệ thống.

Trải qua gần 20 năm xây dựng và trưởng thành, Ngân hàng Hợp tác đã thực hiện xuất sắc vai trò “Ngân hàng của các QTDND”, trở thành một mắt xích không thể thiếu trong ngành ngân hàng nói riêng và trong nền kinh tế Việt Nam nói chung.

Nhìn lại năm 2013 và nửa đầu năm 2014, Ngân hàng Hợp tác đã có nhiều nỗ lực phát triển đúng mục tiêu, định hướng, hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi mô hình từ Quỹ tín dụng Trung ương thành Ngân hàng Hợp tác và đã có nhiều chính sách hỗ trợ và đầu tư phù hợp, từng bước đa dạng hoá các loại hình sản phẩm dịch vụ đa năng của một Ngân hàng hiện đại, thực hiện tốt vai trò đầu mối của hệ thống, đóng góp quan trọng cho sự phát triển của hệ thống.

Đặc biệt, đối với các QTDND gặp khó khăn trong thanh khoản, Ngân hàng Hợp tác đã cho vay hỗ trợ khả năng chi trả kịp thời và tham mưu, phối hợp với Chi nhánh NHNN, chính quyền địa phương có những biện pháp giúp đỡ để QTDND có thể vượt qua khó khăn. Nhờ đó, góp phần giúp cho hoạt động của toàn hệ thống được an toàn. Hình ảnh Ngân hàng Hợp tác ngày càng đậm nét thông qua việc tham gia tái cấu trúc hệ thống. Đó là

việc tham gia các công việc tổ chức Tổng kết 12 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 57/CT-TW; Hoàn thành Đề án cơ cấu lại Ngân hàng Hợp tác giai đoạn 2013 - 2015, tầm nhìn đến năm 2020 trình Thống đốc NHNN; Tham gia góp ý xây dựng các văn bản phục vụ chuyển đổi, tái cơ cấu hệ thống: Thông tư số 31/2012/TT-NHNN quy định về Ngân hàng Hợp tác, Thông tư quy định về QTDND, Thông tư quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND (Quỹ bảo toàn), Quy chế điều hoà vốn của Ngân hàng Hợp tác đối với QTDND, văn bản hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo áp dụng đối với QTDND và Ngân hàng Hợp tác cũng như các quy định về quy trình chuyên môn, nghiệp vụ nhằm mục tiêu hỗ trợ sự phát triển an toàn, bền vững của các QTDND thành viên đã được xây dựng trình Đại hội thành viên để ban hành và triển khai chung trong toàn hệ thống.

Đặc biệt, trong tháng 3/2014, Ngân hàng Hợp tác đã tổ chức thành công Đại hội Thành viên, qua đó nhận được sự đồng thuận và nhất trí cao của các Thành viên về sự ra đời của Thông tư số 31/2012/TT-NHNN. Tại Đại hội lần này, Phó thống đốc NHNN Việt Nam Đặng Thanh Bình đã một lần nữa nhấn mạnh đến vai trò cũng như trách nhiệm của Ngân hàng Hợp tác



đối với sự phát triển hệ thống cũng như những nhiệm vụ phải thực thi trong năm 2014 và những năm tới. Mục tiêu đã được định rõ là lần tái cấu trúc này, không chỉ là tạo dựng một hệ thống an toàn mà còn phải phát triển nhanh về quy mô cũng như độ bao phủ. Hệ thống QTDND phải thực sự là chỗ dựa tin cậy, sẵn sàng để hỗ trợ vốn vay cho hàng triệu hộ nông dân thành viên, tạo tiền đề quan trọng chấm dứt tình trạng cho vay nặng lãi, đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững ở khu vực nông thôn.

Hơn nữa, tới đây khi để án tái cơ cấu hệ thống QTDND chính thức thông qua, Ngân hàng Hợp tác cũng sẽ tiến hành triển khai đồng bộ và nhanh chóng với nhiều biện pháp hỗ trợ để các QTDND thành viên có điều kiện thuận lợi thực hiện tái cơ cấu hiệu quả. Tuy nhiên, đây là điều kiện 2 chiều, đòi hỏi có sự đồng thuận của QTDND trong việc thụ hưởng chính sách cũng như trách nhiệm triển khai thực thi chính sách. Sự lớn mạnh của hệ thống phụ thuộc vào sự lớn mạnh của từng QTDND. Điều đó cũng có nghĩa những nỗ lực không chỉ riêng từ phía Ngân hàng Hợp tác mà hơn hết là sự nỗ lực của từng QTDND.

Về hoạt động kinh doanh, trên cơ sở bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô, định hướng điều hành chính sách tiền tệ tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 15/1/2014 của Thống đốc NHNN, trong 6 tháng đầu năm 2014 Ngân hàng Hợp tác đã tích cực hỗ trợ cho các QTDND hoạt động an toàn, hiệu quả. Ngân hàng Hợp tác đã chủ động tìm các nguồn vốn rẻ để hỗ trợ các QTDND cho vay các thành viên, tăng trưởng tín dụng. Tính đến 30/6/2014 vốn vay từ các TCTD trong nước và quốc tế là 2.066 tỷ đồng. Hiện Ngân hàng Hợp tác đang tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức tài chính tín dụng quốc tế để tìm kiếm nguồn vốn trung và dài hạn với lãi suất và điều kiện cho vay phù hợp với đặc thù của hệ thống, đồng thời quyết tâm ngày càng nâng cao hiệu quả trong công tác huy động. Đối với tình trạng dư thừa vốn ở một số QTDND đây là trạng thái dư thừa tạm thời trong ngắn hạn, Ngân hàng Hợp tác đang cùng với các QTDND tính các giải pháp để đầu tư và đẩy mạnh cho vay phục vụ thành viên sản xuất kinh doanh.

Trong thời gian tới, Ngân hàng Hợp tác sẽ tiếp tục nỗ lực thực hiện tốt vai trò là Ngân hàng đầu mối để thực hiện chức năng điều hòa vốn trong hệ thống QTDND. Triển khai việc thực hiện Nghị quyết Đại hội thường niên Ngân hàng Hợp tác năm 2013 nhằm nâng cao trách nhiệm, ý thức xây dựng hệ thống của các QTDND thành viên.

Bên cạnh đó, Ngân hàng Hợp tác sẽ tập trung vào việc rà soát, cải tiến và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy trình, thủ tục, văn bản chế độ có

liên quan đến hoạt động nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững. Bám sát diễn biến thị trường, điều hành lãi suất linh hoạt đa dạng hóa các hình thức huy động, nâng cao chất lượng các sản phẩm huy động truyền thống, phát triển các sản phẩm mới về cho vay, huy động, điều hòa vốn,...

Ngoài ra, Ngân hàng Hợp tác sẽ tiếp tục nghiên cứu xây dựng và đưa vào ứng dụng sản phẩm ngân hàng hiện đại cũng như đề xuất phương thức hoạt động phù hợp với tính chất, đặc thù hoạt động của các QTDND, triển khai dự án Ngân hàng điện tử CF-ebank giữa Ngân hàng Hợp tác và QTDND để cung ứng các dịch vụ ngân hàng hiện đại cho các thành viên ở khu vực nông thôn. Năm 2014, sau khi triển khai thí điểm, Ngân hàng Hợp tác sẽ tổ chức triển khai sản phẩm thẻ thành viên đồng thời là thẻ ghi nợ nội địa trên toàn hệ thống, tiếp tục mở rộng dịch vụ chuyển tiền điện tử cùng với các dịch vụ khác theo nhu cầu của các QTDND. Kết nạp thêm khoảng 200 QTDND nâng tổng số quỹ kết nối giao dịch được với Ngân hàng Hợp tác là 500 Quỹ.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả và đẩy mạnh xúc tiến tìm kiếm thêm các dự án quốc tế để thu hút nguồn vốn, nhất là nguồn vốn trung và dài hạn, nguồn hỗ trợ kỹ thuật cho hệ thống QTDND. Đồng thời, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh thương hiệu, vai trò và hoạt động của Ngân hàng Hợp tác và hệ thống QTDND đến với các Bộ, ngành, cơ quan TW và người dân. Tập trung hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu, biển hiệu, đồng phục cho Ngân hàng Hợp tác, tiến tới xây dựng thương hiệu chung thống nhất cho cả hệ thống.

Trong triển vọng phục hồi của nền kinh tế, Ngân hàng Hợp tác thực sự đã có những bước CHUYỂN MÌNH MẠNH MẼ để hướng tới một hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG như tinh thần xuyên suốt kể từ ngày thành lập đến nay.



5.42%
TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ



TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG HỢP TÁC



NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM tiền thân là Quỹ tín dụng nhân dân Trung ương được thành lập ngày 05/08/1995 và năm 2013 được chuyển đổi sang thành Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam theo giấy phép số 166/GP-NHNN ngày 04/06/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam

Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Ngân hàng Hợp tác

Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Co-operative bank of VietNam

Tên viết tắt bằng tiếng Anh: Co-opBank

Tên giao dịch: Ngân hàng Hợp tác hoặc Co-opBank

Vốn điều lệ: 3000 tỷ đồng

Thời hạn hoạt động: 99 năm

Trụ sở chính: Toà nhà 15T, Nguyễn Thị Định, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 04.39741612 | **Fax:** 04.39741615

Website: www.co-opbank.vn

Email: headoffice@co-opbank.vn

3.000 TỶ ĐỒNG
VỐN ĐIỀU LỆ

1.146

QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN

- Ngân Hàng Hợp Tác là một Tổ chức tín dụng hợp tác nhằm tương trợ và tăng cường hiệu quả cho hoạt động của hệ thống các Quỹ tín dụng nhân dân; Làm đầu mối của hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân, giữ vai trò điều hoà vốn.
- Ngân hàng Hợp tác có địa bàn hoạt động trong và ngoài nước. Ngân hàng Hợp tác có Trụ sở chính tại Hà Nội và 27 Chi nhánh, 67 Phòng giao dịch và 1.146 Quỹ tín dụng nhân dân thành viên ở các xã, phường trong phạm vi toàn quốc.
- Ngân hàng Hợp tác có quan hệ hợp tác với nhiều tổ chức trong nước và tổ chức quốc tế.
- Có 02 đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Công nghệ Thông tin và Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ.
- Được cấp chứng chỉ ISO 9001:2008.
- Là thành viên của Hiệp hội QTDND Việt Nam, Hiệp hội liên đoàn Quỹ tín dụng Châu á (ACCU)
- Không ngừng nghiên cứu, cải tiến các sản phẩm, dịch vụ hiện có và phát triển các sản phẩm mới nhằm đáp ứng cao nhất nhu cầu của khách hàng.
- Đầu mối về điều hoà vốn, thanh toán, cung ứng các dịch vụ cho các QTDND.
- Trao đổi thông tin, kinh nghiệm, tư vấn cho các QTDND thành viên về tổ chức, quản trị và điều hành.
- Quản lý các quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Đào tạo hướng dẫn một số nghiệp vụ cho các QTDND.
- Kinh doanh tiền tệ, tín dụng và các dịch vụ ngân hàng: huy động vốn, cho vay, dịch vụ thanh toán, thẻ...



Sứ mệnh:

Xây dựng và phát triển Quỹ tín dụng nhân dân là một trong những giải pháp quan trọng để góp phần đáp ứng nhu cầu phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở khu vực nông nghiệp, nông thôn...; đóng góp tích cực vào việc thực hiện mục tiêu thiên niên kỷ về chống đói nghèo; giữ vững vai trò là "Ngân hàng của tất cả các Quỹ tín dụng nhân dân" hoạt động theo hướng tăng trưởng - an toàn - hiệu quả - bền vững.

Tầm nhìn:

Thành ngân hàng hiện đại, phục vụ hiệu quả hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân.

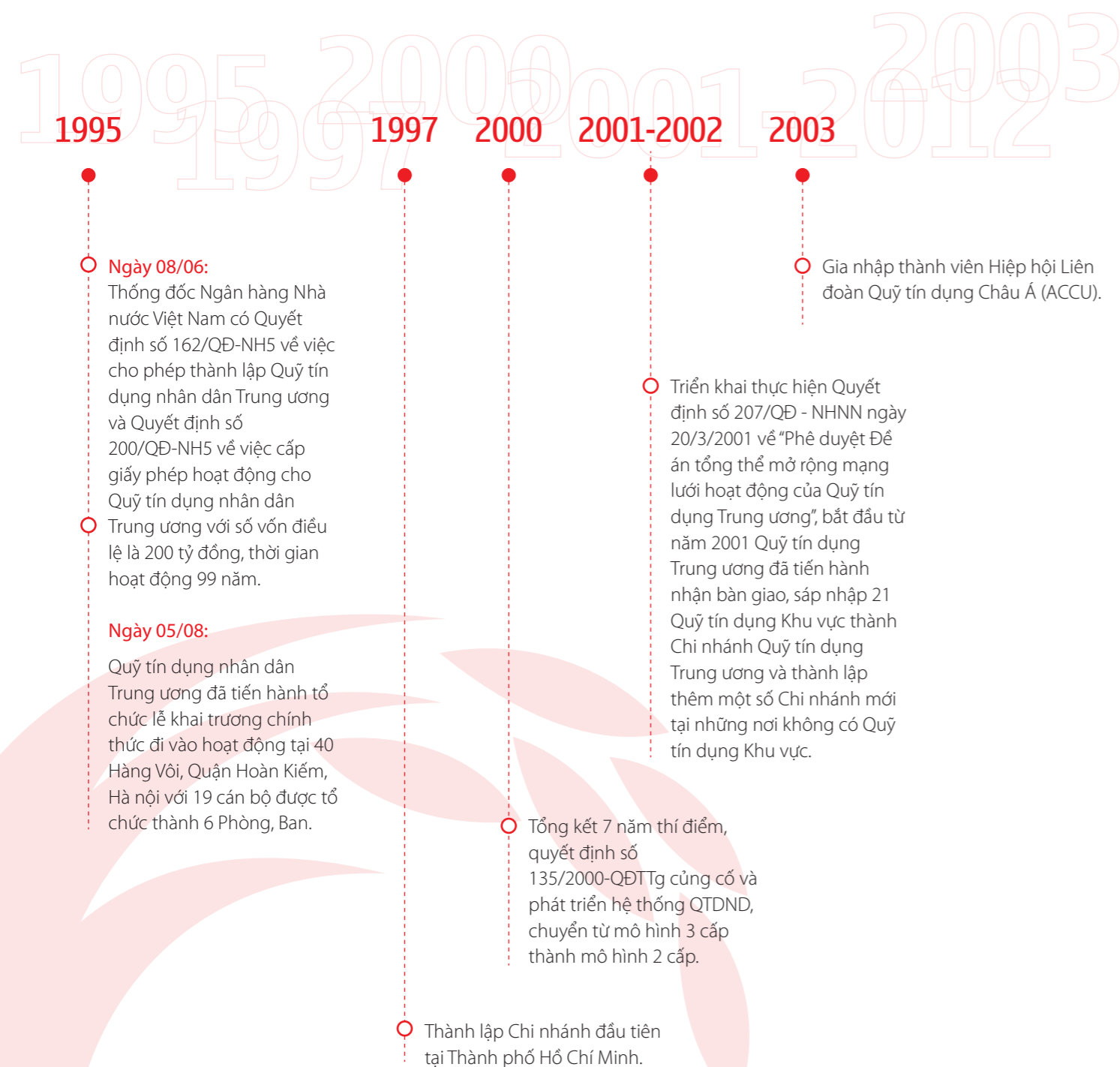
Giá trị cốt lõi:

Phát triển Ngân Hàng Hợp Tác mạnh về quy mô, năng lực tài chính, trình độ quản trị, công nghệ; đóng vai trò làm đầu mối điều hòa, cân đối vốn trong hệ thống QTDND và có khả năng chăm sóc, hỗ trợ có hiệu quả cho các QTDND....

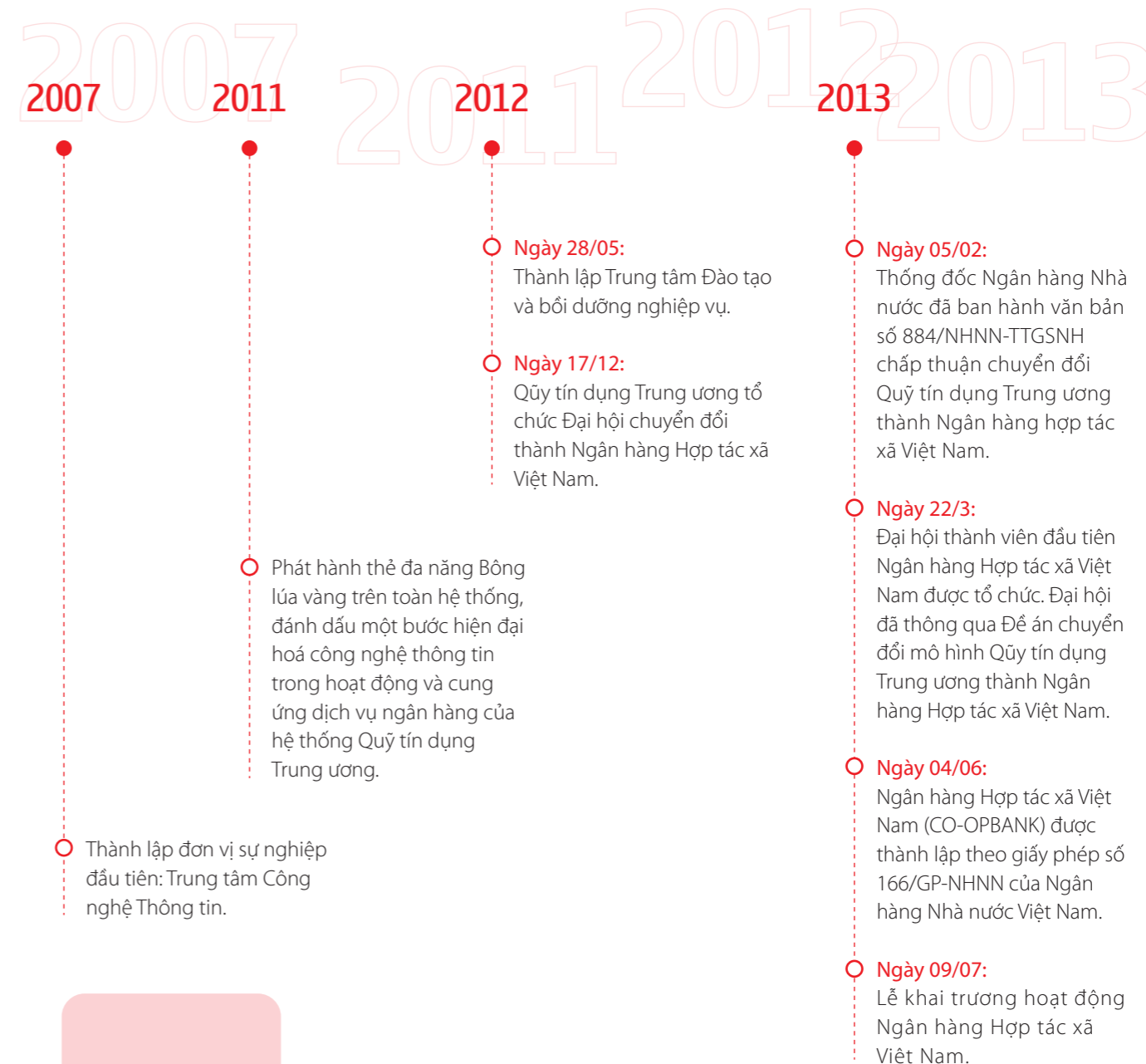


[Hợp tác cùng Phát triển]

Các mốc lịch sử



LÀ THÀNH VIÊN CỦA
ACCU
(HIỆP HỘI LIÊN ĐOÀN QUỸ TÍN DỤNG CHÂU Á)



Hội đồng quản trị



Ông Trần Quang Khánh
Chủ tịch HĐQT



Ông Đỗ Mạnh Hùng
Ủy viên HĐQT
Tổng Giám đốc



Ông Trương Ngọc Anh
Ủy viên HĐQT
Thường trực



Ông Nguyễn Đức Dũng
Ủy viên HĐQT
Phó Tổng giám đốc
Thường trực



Ông Nguyễn Xuân Đào
Ủy viên HĐQT
Chủ tịch HĐQT QTDND Phước An,
Đắklak



Ông Lê Tất Vịnh
Ủy viên HĐQT
CT HĐQT QTDND TT.Hòn Đất,
Kiên Giang



Ông Trần Trọng Thuận
Ủy viên HĐQT
Chủ tịch HĐQT QTDND Thạch Sơn,
Phú Thọ



Ban kiểm soát



Ông Nguyễn Kiến Quân
Trưởng ban Kiểm soát



Ông Bùi Trọng Liên
Thành viên
Ban Kiểm soát



Ông Triệu Quang Vĩnh
Thành viên Ban Kiểm soát
Chủ tịch HĐQT QTDND Vạn Phúc,
Hà Đông, Hà Nội



Ông Vũ Đình Hoàn
Thành viên Ban Kiểm soát
Chủ tịch HĐQT QTDND Thái Học,
Hải Dương



Ông Nguyễn Xuân Hiến
Thành viên Ban Kiểm soát
Chủ tịch HĐQT QTDND Hoàng Anh,
Thanh Hoá



Ông Phạm Văn Trực
Thành viên Ban Kiểm soát
Chủ tịch HĐQT QTDND An Lộc,
Đồng Nai

Ban Tổng Giám đốc



Ông Đỗ Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Quốc Cường
Phó Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Đức Dũng
Phó Tổng giám đốc Thường trực



Bà Bùi Thị Bảy
Phó Tổng Giám đốc

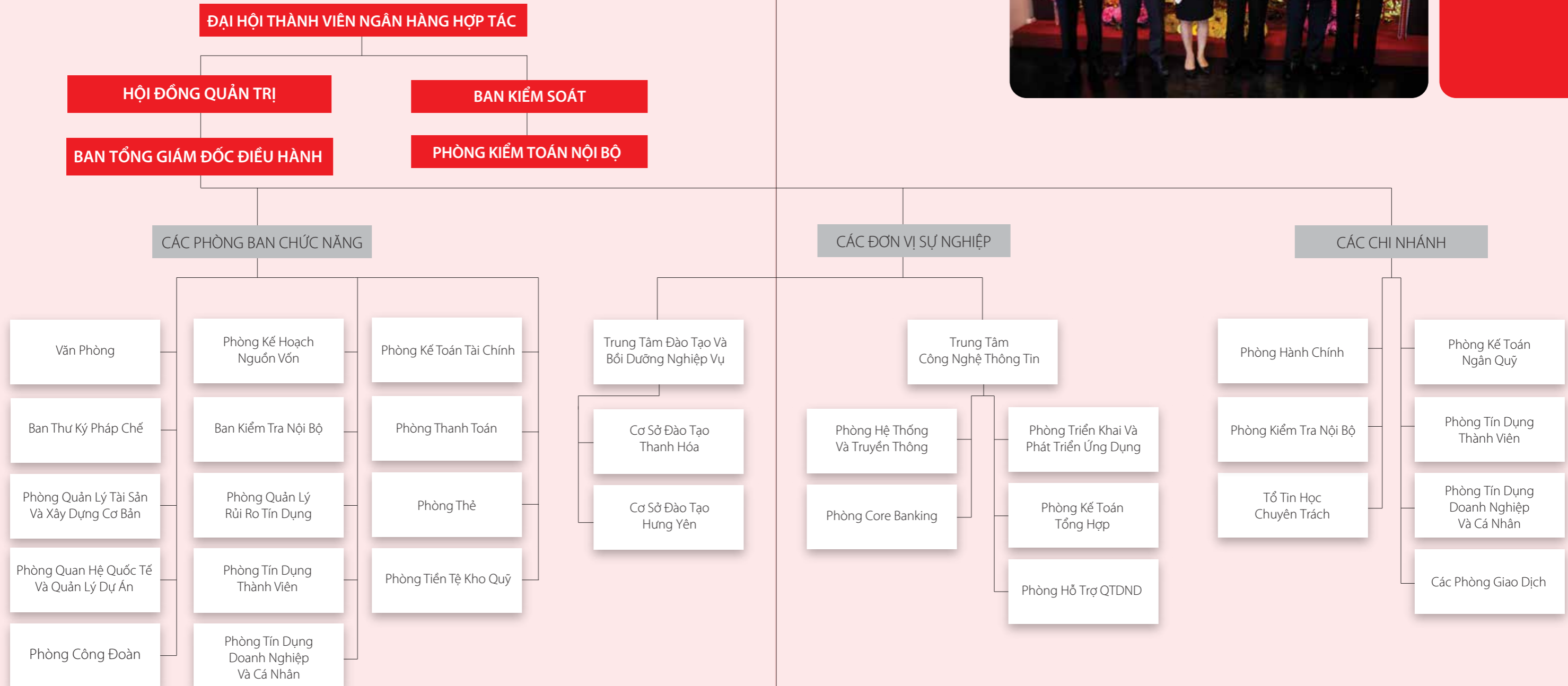


Ông Nguyễn Thạc Tâm
Phó Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Minh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc

Sơ đồ tổ chức



NGUỒN VỐN, SỬ DỤNG VỐN VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

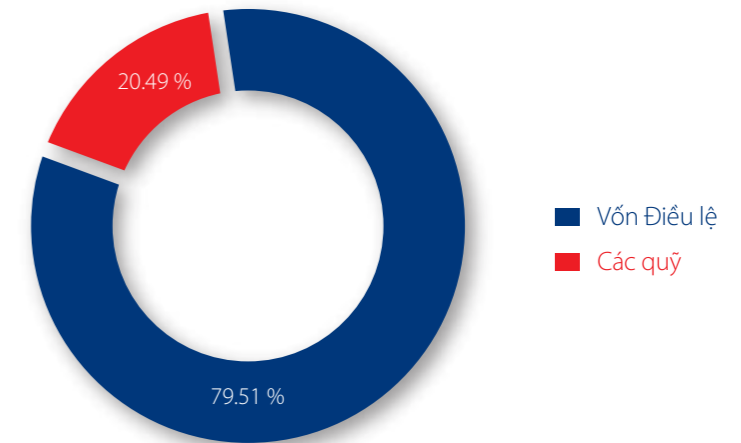
Nguồn vốn

TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN CỦA NGÂN HÀNG HỢP TÁC

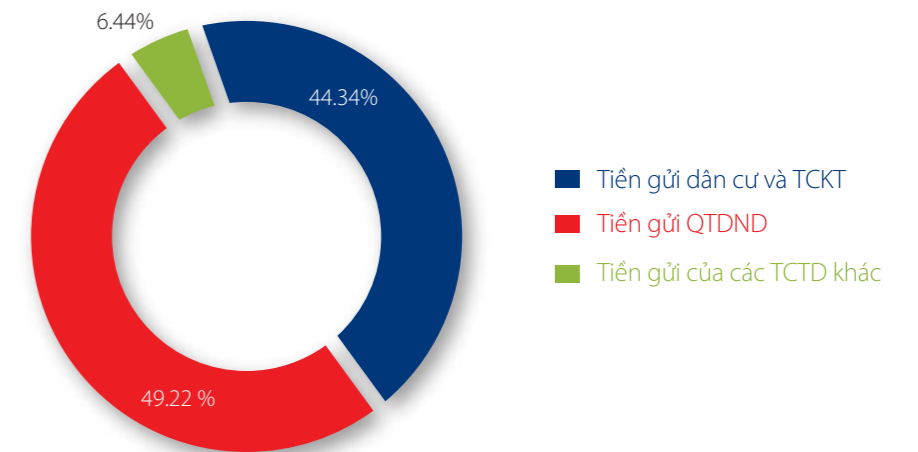
(Đơn vị: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	Tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
TỔNG NGUỒN VỐN	14.871.231	17.619.494	2.748.263	18,48%
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.408.864	2.534.115	125.251	5,20%
Vốn của NHHT	2.034.716	2.014.855	-19.861	-0,98%
Các Quỹ	374.148	519.260	145.112	38,78%
NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG	9.297.511	10.879.224	1.581.713	17,01%
Tiền gửi dân cư và TCKT	4.663.820	4.824.248	160.428	3,44%
Tiền gửi QTDND	4.633.691	5.354.976	721.285	15,57%
Tiền gửi của các TCTD khác	0	7.00.000	700.000	
VỐN VAY	2.194.524	3.250.105	1.055.581	48,10%
Vay trong nước	0	1.100.000	1.100.000	
Vay nước ngoài	2.194.524	918	-44.19	-2,02%
NGUỒN VỐN KHÁC	970.332	956.050	-14.281	-1,47%

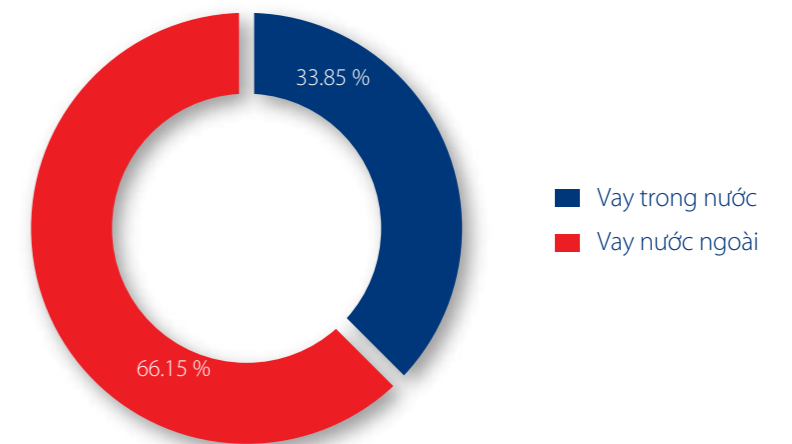
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU



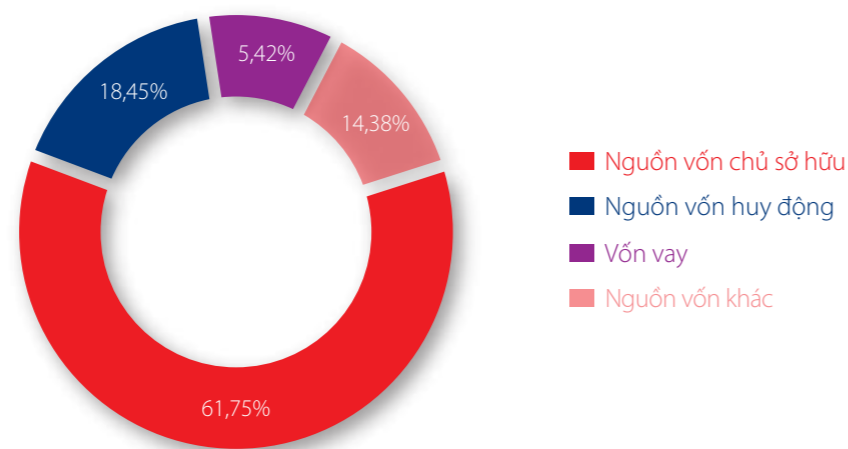
VỐN HUY ĐỘNG



VỐN VAY NHNN, CÁC TCTD TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



CƠ CẤU NGUỒN VỐN

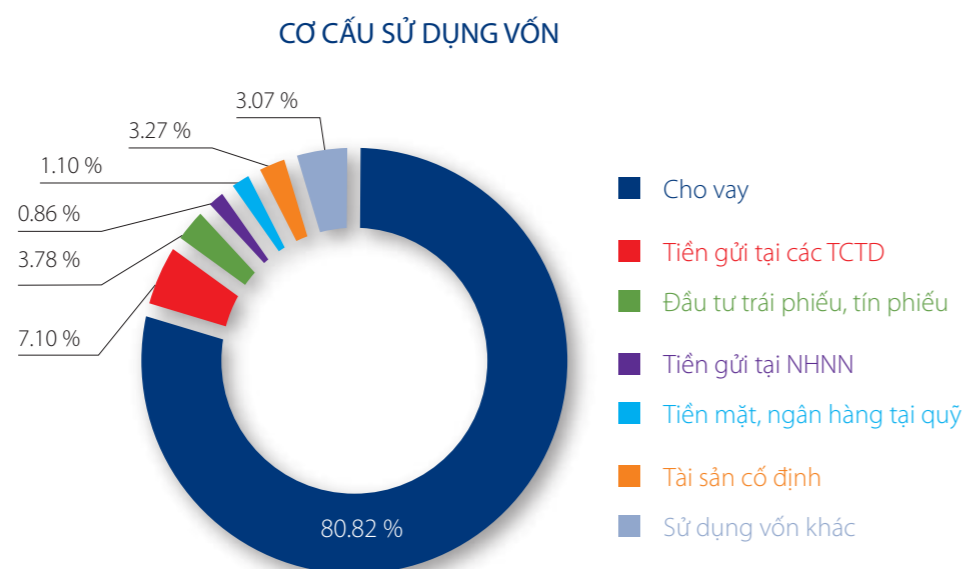


Sử dụng vốn

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN CỦA NGÂN HÀNG HỢP TÁC

(Đơn vị: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	Tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
TỔNG SỬ DỤNG VỐN	14,466,454	17,155,405	2,688,951	18.59%
CHO VAY	11,132,904	13,864,794	2,731,890	24.54%
Dư nợ cho vay QTDND	4,392,393	5,803,390	1,410,997	32.12%
Dư nợ cho vay DN, cá nhân	6,486,371	7,613,337	1,126,966	17.37%
Dư nợ cho vay các TCTD khác	254,140	448,067	193,927	76.31
Nợ xấu	419,781	327,055	-92,726	
Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ	3.77%	2.36%		
TIỀN GỬI TẠI CÁC TCTD	2,043,791	1,218,279	-825,512	-40.39%
ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU, TÍN PHIẾU	460,000	649,039	189,039	41.10%
TIỀN GỬI TẠI NHNN	119,319	146,749	27,430	22.99%
TIỀN MẶT, NGÂN PHIẾU TẠI QUỸ	174,565	189,422	14,857	8.51%
TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	481,883	561,038	79,155	16.43%
SỬ DỤNG VỐN KHÁC	53,992	526,084	472,092	874.37%



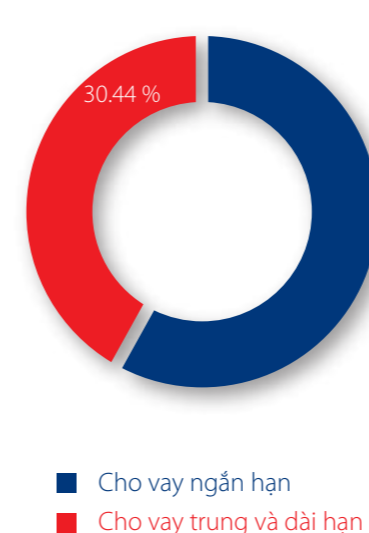
DƯ NỢ CHO VAY

Trong năm 2013, Ngân hàng Hợp tác đã làm tốt công tác cho vay điều hoà vốn đối với các QTDND thành viên, luôn đáp ứng kịp thời đối với các QTDND có nhu cầu vốn để cho các thành viên vay vốn mở rộng sản xuất kinh doanh, phục vụ tiêu dùng và đặc biệt đối với các ngành nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

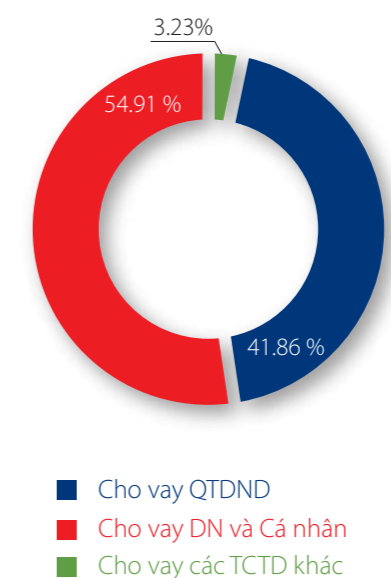
Thực hiện chủ trương của Chính phủ và NHNN về cho vay nông nghiệp nông thôn, với ý thức trách nhiệm trước các QTDND; năm 2013 Ngân hàng Hợp tác đã tích cực tìm kiếm nguồn vốn để phục vụ nông thôn, nông dân. Với chương trình cho vay phát triển nông nghiệp nông thôn, Ngân hàng Hợp tác đã thực hiện giải ngân trực tiếp tới khách hàng tại địa bàn nông nghiệp nông thôn hoặc

thông qua các QTDND với lãi suất ưu đãi hơn lãi suất cho vay thông thường. Đồng thời Ngân hàng Hợp tác cũng yêu cầu QTDND khi giải ngân vốn vay tới thành viên với mục đích phát triển nông nghiệp nông thôn cũng phải áp dụng mức lãi suất thấp hơn lãi suất cho vay thông thường. Đây là động lực quan trọng giúp thành viên QTDND nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, dịch vụ tạo ra khả năng cạnh tranh mới để sản xuất tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn mới, cải thiện đời sống cộng đồng thành viên. Kết quả bước đầu đã tạo ra khí thế làm ăn mới của thành viên, củng cố mối liên kết hệ thống, cộng đồng dân cư tin tưởng hơn vào hoạt động của QTDND, các QTDND cũng tin tưởng và gắn kết hơn với hoạt động của toàn hệ thống.

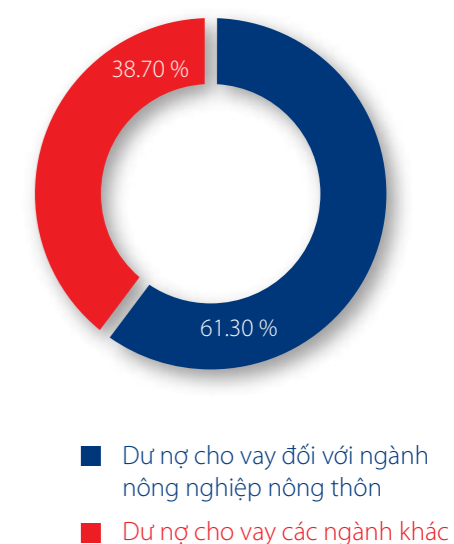
CƠ CẤU DƯ NỢ THEO THỜI HẠN CHO VAY



CƠ CẤU DƯ NỢ THEO ĐỐI TƯỢNG CHO VAY



CƠ CẤU DƯ NỢ CHO VAY THEO NGÀNH NGHỀ



PHÂN LOẠI NỢ, TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG VÀ XỬ LÝ RỦI RO

PHÂN LOẠI NỢ

Đến 31/12/2013, phân loại nợ tại Ngân hàng Hợp tác như sau:

- Nợ nhóm 1 tổng số là 13.484,56 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 97,25% tổng dư nợ.
- Nợ nhóm 2 tổng số là 53,17 tỷ đồng, chiếm 0,39% tổng dư nợ, toàn bộ số dư nợ này là cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp và cá nhân.
- Nợ xấu (nợ nhóm 3, 4 và 5): Tổng nợ xấu đến 31/12/2013 là 327 tỷ đồng chiếm 2,36% tổng dư nợ.

TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG VÀ XỬ LÝ RỦI RO

Đến thời điểm 31/12/2013, số dư trích lập dự phòng rủi ro của Ngân hàng Hợp tác là 209,18 tỷ đồng, trong đó số dư trích lập dự phòng chung là 94,81 tỷ đồng, số dư trích lập dự phòng cụ thể là 114,37 tỷ đồng.

SỬ DỤNG VỐN DƯỚI DẠNG TIỀN GỬI, KỶ PHIẾU, TRÁI PHIẾU, TÍN PHIẾU, CHO VAY CÁC TCTD

Số dư tiền gửi tại các TCTD, đầu tư trái phiếu, kỳ phiếu của Nhà nước và các TCTD đến 31/12/2013 là 1.867 tỷ đồng, giảm 636 tỷ đồng so với 31/12/2012.

ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

Tổng số đầu tư TSCĐ đến 31/12/2013 là: 561 tỷ đồng, tăng 79,15 tỷ (tỉ lệ tăng 16,43%) so với 31/12/2012.

SỬ DỤNG VỐN KHÁC

990 tỷ đồng, chiếm 5,62% tổng sử dụng vốn. Trong đó, các khoản phải thu là 580 tỷ đồng.



Kết quả kinh doanh



- Tổng thu nhập thực hiện đến 31/12/2013 là 1.845,17 tỷ đồng
- Tổng chi phí thực hiện đến 31/12/2013 là 1.684,24 tỷ đồng
- Lợi nhuận là 160,93 tỷ đồng

1.845,17 TỶ ĐỒNG

CHUYỂN ĐỔI QTDTW THÀNH NGÂN HÀNG HỢP TÁC & TÁI CƠ CẤU HỆ THỐNG

Chuyển đổi QTDTW thành Ngân hàng Hợp tác



Triển khai thực hiện Luật các TCTD năm 2010 và Thông tư số 31/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Ngân hàng Nhà nước quy định về Ngân hàng Hợp tác xã, sau khi tổ chức thành công Đại hội chuyển đổi vào cuối năm 2012; QTDTW đã tổ chức Đại hội thành viên đầu tiên Ngân hàng Hợp tác vào ngày 25/3/2013 (tổng số gần 300 đại biểu) để thông qua các nội dung: Đề án chuyển đổi QTDTW thành Ngân hàng Hợp tác; Điều lệ Ngân hàng Hợp tác; Bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng Hợp tác nhiệm kỳ đầu tiên.

Sau Đại hội thành viên đầu tiên Ngân hàng Hợp tác, QTDTW đã tập trung khẩn trương triển khai các công việc: trình Thống đốc xin cấp phép thành lập Ngân hàng Hợp tác, chuyển đổi các Chi nhánh, mạng lưới Phòng giao dịch

QTDTW thành Chi nhánh Ngân hàng Hợp tác, các thủ tục liên quan đến đăng ký kinh doanh cho toàn hệ thống... (trụ sở chính, 27 Chi nhánh và gần 70 Phòng giao dịch).

Trên cơ sở giấy phép của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Hợp tác chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2013.

Sau khai trương, Ngân hàng Hợp tác tiếp tục khẩn trương hoàn thiện và ban hành hệ thống văn bản phục vụ cho việc vận hành hoạt động của Ngân hàng Hợp tác; Hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu Ngân hàng Hợp tác; Tổ chức công tác tuyên truyền rộng rãi về Ngân hàng Hợp tác trên các phương tiện thông tin đại chúng (truyền hình, báo, đài, trang tin điện tử ...).

Tham gia tái cơ cấu hệ thống

Cùng với chuyển đổi QTDTW thành Ngân hàng Hợp tác từ năm 2012 và trong năm 2013 Ngân hàng Hợp tác là đơn vị chủ lực đã tích cực tham gia các công việc tái cơ cấu hệ thống, cụ thể:

- Tham gia tổ giúp việc Ban chỉ đạo Tổng kết Chỉ thị 57/CT-TW của NHNN và phối hợp với NHNN tổ chức thành công tổng kết 12 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 57/CT-TW.
- Xây dựng Đề án cơ cấu lại hệ thống ngân hàng là HTX và các QTĐND giai đoạn 2013-2015, tầm nhìn đến năm 2020 theo tinh thần Đề án "cơ cấu lại hệ thống các TCTD giai đoạn 2011-2015" ban hành kèm theo Quyết định 254/QĐ-TTg ngày 1/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ để trình Thống đốc NHNN phê duyệt.
- Tham gia xây dựng các văn bản phục vụ chuyển đổi, tái cơ cấu hệ thống: Thông tư số 31/TT-NHNN quy định về Ngân hàng Hợp tác, Thông tư quy định về QTĐND, Chỉ thị đối với TCTD là Hợp tác xã của NHNN...



CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Xác định công tác nguồn vốn có tầm quan trọng đặc biệt; việc tăng trưởng nguồn vốn có ý nghĩa quyết định đến việc mở rộng quy mô, khả năng phát triển và sự an toàn của hệ thống; vì vậy, thời gian qua Ngân hàng Hợp tác đã chủ động điều hành lãi suất linh hoạt trong giới hạn cho phép; đa dạng các loại kỳ hạn, tăng cường tuyên truyền quảng cáo để khơi tăng nguồn vốn phục vụ thành viên; tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức tài chính tín dụng quốc tế để tìm kiếm nguồn vốn trung và dài hạn với lãi suất và điều kiện cho vay phù hợp với đặc thù của QTDND.

Trước những khó khăn của nền kinh tế, để hạn chế nợ xấu phát sinh và gia tăng, một mặt, Ngân hàng Hợp tác tiến hành phân loại đánh giá lại khả năng trả nợ của khách hàng đang vay vốn đồng thời xem xét, lựa chọn chỉ cho vay đối với những khách hàng có uy tín, có phương án sản xuất kinh doanh khả thi và có khả năng tài chính tốt. Mặt khác NHHT tích cực theo dõi, đôn đốc khách hàng trả nợ đúng hạn; đối với các khoản nợ quá hạn, chủ động gặp gỡ, tìm hiểu khó khăn của khách hàng để có biện pháp

cùng nhau tháo gỡ. Đối với các khoản vay khách hàng không có khả năng trả nợ, Ngân hàng Hợp tác tiến hành các thủ tục pháp lý để thanh lý tài sản, thu hồi nợ.

Ngân hàng Hợp tác đã chủ động điều hành vốn linh hoạt, bám sát diễn biến lãi suất thị trường, tính mùa vụ trong hoạt động của hệ thống, có cơ chế lãi suất và phí linh hoạt nhằm khuyến khích các Chi nhánh trong việc điều hoà vốn trong hệ thống từ nơi huy động vốn tốt đến nơi có nhu cầu vay vốn lớn, đảm bảo cung ứng vốn cho các QTDND khi có nhu cầu kể cả khi thị trường căng thẳng, khan hiếm về vốn.

Nhằm tăng cường tính liên kết hệ thống, Ngân hàng Hợp tác đã phối hợp và hỗ trợ các QTDND trong công tác huy động vốn thông qua việc tư vấn về phương thức và lãi suất huy động. Đối với những QTDND có khả năng huy động vốn và gửi về Ngân hàng Hợp tác được hưởng mức lãi suất hợp lý để đảm bảo tối thiểu bù đắp được chi phí huy động vốn.



Hoạt động điều hoà vốn cho QTDND

Điều hoà vốn cho hệ thống QTDND là một trọng những sứ mệnh hàng đầu mà NHNN Việt Nam giao phó. Dù thực hiện chuyển đổi mô hình nhưng Ngân hàng Hợp tác vẫn luôn là ngân hàng của tất cả các QTDND, là tổ chức đầu mối, chịu trách nhiệm trước NHNN trong việc đảm bảo hỗ trợ và kiểm tra giám sát hoạt động đối với QTDND. Ngày 01/04/2013, Ngân hàng Hợp tác đã thành lập thêm phòng Tín dụng thành viên với chức năng chuyên trách về xây dựng quy định, quy trình nghiệp vụ tín dụng, các điều kiện, thủ tục, hồ sơ liên quan đến việc điều hoà vốn đối với các QTDND, đồng thời theo dõi, quản lý tình hình hoạt động tín dụng đối với QTDND thành viên. Việc làm này cho thấy sự quan tâm sâu sắc của Ngân hàng Hợp tác đối với sự phát triển của hệ thống QTDND.

MỞ RỘNG TÍN DỤNG ĐỐI VỚI QTDND

Năm 2013, trong tình hình khó khăn chung của nền kinh tế cả nước, Ngân hàng Hợp tác vẫn tăng cường hỗ trợ cho vay mở rộng tín dụng đối với hệ thống QTDND với tổng số tiền là 5.803 tỷ đồng, tăng 1.260 tỷ đồng, chiếm 27,76% so với dư nợ cho vay QTDND năm 2012. Điều này góp phần tăng cường mối liên kết hệ thống, đáp ứng nhu cầu về vốn mang tính thời vụ của QTDND, giúp hệ thống phát triển bền vững.

HỖ TRỢ CHI TRẢ

Đối với các QTDND gặp khó khăn trong công tác chi trả tiền gửi, được sự chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Hợp tác đã tiến hành cho các QTDND vay vốn để bù đắp khả năng chi trả. Cụ thể đối với QTDND Tây Giang - tỉnh Bình Định: 21 tỷ đồng, QTDND Hậu Giang - tỉnh Hậu Giang: 27 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại, QTDND Tây Giang đã hoạt động bình thường.

Trong năm 2013, Ngân hàng Hợp tác cũng tiến hành hoàn thiện thủ tục xóa nợ đối với các QTDND đã thanh lý, giải thể từ trước năm 2005. Đến thời điểm hiện tại, Ngân hàng Hợp tác đã xóa nợ cho 30/42 QTDND thanh lý từ trước năm 2005.

Quỹ Bảo toàn

Sự ra đời của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN của NHNN quy định việc trích nộp phí tham gia, quản lý và sử dụng Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân, nhận được sự ủng hộ từ các QTDND, đánh dấu mốc quan trọng trong sự phát triển của hệ thống. Theo Thông tư, Quỹ bảo toàn là quỹ tài chính thuộc sở hữu chung của thành viên (Ngân hàng Hợp tác xã và các Quỹ tín dụng nhân dân) do Ngân hàng Hợp tác quản lý và sử dụng dưới sự kiểm tra, giám sát của NHNN. Quỹ bảo toàn được sử dụng để cho vay hỗ trợ có hoàn trả cho QTDND khi gặp khó khăn về tài chính, khó khăn chi trả để có thể khắc phục trở lại hoạt động bình thường. Hoạt động của Quỹ bảo toàn không vì mục tiêu lợi nhuận, theo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Chi phí hoạt động Quỹ bảo toàn được bù đắp từ lãi cho vay, đầu tư của Quỹ bảo toàn. Nguồn vốn

nhàn rỗi của Quỹ bảo toàn được sử dụng trên nguyên tắc đảm bảo an toàn nguồn vốn và đáp ứng yêu cầu cho vay hỗ trợ các QTDND.

Ngoài ra, Ngân hàng Hợp tác đã tiến hành xây dựng, hoàn thiện và đã triển khai đến toàn bộ các QTDND trong cả nước "Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ Quỹ tín dụng nhân dân", trong đó quan trọng nhất là văn bản số 177/QC/HĐQT-NHHT ngày 28/3/2014 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Hợp tác về Quy chế Điều hòa vốn của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam đối với QTDND; văn bản số 178/CV-NHHT ngày 28/3/2014 V/v Hướng dẫn gửi báo cáo của QTDND cho Ngân hàng Hợp tác và văn bản số 179/QC-NHHT ngày 28/3/2014 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Hợp tác về Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống.

Hoạt động tín dụng Doanh nghiệp và Cá nhân

Trong thời gian vừa qua, trước bối cảnh kinh tế có nhiều diễn biến phức tạp, tình hình sản xuất kinh doanh, tiêu thụ hàng hóa trong nước gặp nhiều khó khăn, Ngân hàng Hợp tác đã chủ động triển khai đồng bộ, mạnh mẽ các giải pháp về tiền tệ, tín dụng theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, góp phần thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định vĩ mô, thúc đẩy phát triển và tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, hàng tồn kho cho khách hàng vay; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng tín dụng để nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng trưởng tín dụng ở mức hợp lý, nợ xấu giảm và trong tầm kiểm soát, đảm bảo an toàn hoạt động trong toàn hệ thống. Kết quả hoạt động tín dụng của Ngân hàng Hợp tác trong năm 2013 như sau:

Đến 31/12/2013, tổng dư nợ cho vay và bảo lãnh toàn ngân hàng: 13.467 tỷ đồng tăng so với 31/12/2012 là 2.496 tỷ đồng tương ứng mức tăng 22,8%. Trong đó: Dư nợ cho vay đối với cho vay khách hàng là doanh nghiệp và cá nhân: 7.658 tỷ đồng tăng so với 31/12/2012 là 1.080 tỷ đồng tương ứng mức tăng 16,4%.

Để đạt được kết quả trên, Ngân hàng Hợp tác đã thực hiện:

1 Thứ nhất, thực hiện nghiêm túc kế hoạch tăng trưởng tín dụng đối với doanh nghiệp và cá nhân, tiếp tục chú trọng cho vay đối với các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2 Thứ hai, kịp thời ban hành các văn bản và thực hiện có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn nhằm phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh cho khách hàng.

3 Thứ ba, thực hiện các giải pháp xử lý nợ xấu theo đúng chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Chính phủ, Ngân hàng Hợp tác đã xây dựng và ban hành kế hoạch xử lý nợ xấu giai đoạn 2013 – 2015, đồng thời thành lập Ban chỉ đạo xử lý nợ xấu tại Trụ sở chính và tại các Chi nhánh nhằm triển khai kế hoạch đã đề ra.

Với sự triển khai khẩn trương, quyết liệt, thống nhất trong toàn hệ thống Ngân hàng Hợp tác, chất lượng tín dụng đã được cải thiện đáng kể, nợ xấu đã được kiểm soát ở mức an toàn, việc xử lý nợ xấu được gắn liền với các biện pháp phòng ngừa, hạn chế và kiểm soát có hiệu quả nợ xấu có thể phát sinh trong tương lai.

Đến 31/12/2013, nợ xấu toàn hệ thống giảm cả về số tương đối và số tuyệt đối, tỷ lệ nợ xấu giảm dưới mục tiêu đã đề ra trong năm 2013 (dưới 3% theo kế hoạch đã đề ra tại Văn bản 336/KH-NHHT). Cụ thể đến 31/12/2013 đã giảm xuống còn 327 tỷ đồng tương đương với tỷ lệ 2,36%.

4 Thứ tư, năm 2013 là năm Quý tín dụng Trung ương chính thức chuyển đổi thành Ngân hàng Hợp tác nên toàn bộ các văn bản liên quan đến nghiệp vụ tín dụng của hệ thống bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới. Khối lượng các văn bản về nghiệp vụ tín dụng lớn, liên quan đến nhiều lĩnh vực. Mặt khác, thời gian qua Nhà nước cũng đã ban hành, sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, việc ban hành mới các văn bản của Ngân hàng Hợp tác liên quan đến nghiệp vụ tín dụng vừa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, vừa phù hợp với quy định của pháp luật. Qua đó, giúp các Chi nhánh có công cụ để thực hiện công tác cho vay an toàn hiệu quả cũng như công tác xử lý và đôn đốc thu hồi nợ xấu.

5 Thứ năm, ngoài những văn bản quy chế, chính sách và các văn bản chỉ đạo chung mang tính định hướng, năm 2013 Ngân hàng Hợp tác đã ban hành các sản phẩm tín dụng mới nhằm đa dạng hóa các sản phẩm cho vay, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Chi nhánh.

7.658

TỶ ĐỒNG

DƯ NỢ CHO VAY KHÁCH HÀNG LÀ DOANH NGHIỆP VÀ CÁ NHÂN

Năm 2013 là năm có nhiều biến động, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế suy thoái, nhưng nhìn chung kết quả hoạt động tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp và cá nhân của toàn Ngân hàng Hợp tác đạt được là rất khả quan, dư nợ tăng trưởng đảm bảo theo đúng chỉ tiêu do Ngân hàng Nhà nước giao, chất lượng tín dụng an toàn, nợ xấu được giảm thấp cả về số tương đối và số tuyệt đối. Đó là kết quả của sự chỉ đạo, điều hành đúng đắn, sáng suốt của Ban lãnh đạo và sự nỗ lực, cố gắng của các Chi nhánh, Phòng, Ban tại Trụ sở chính cũng như của toàn thể cán bộ, công nhân viên của Ngân hàng Hợp tác.

Thời gian tới, theo dự báo, kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn và thách thức. Dưới sự chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác tiếp tục triển khai các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, xử lý nợ xấu và thực hiện các giải pháp về tái cơ cấu theo kế hoạch đã đề ra; phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần phát triển Ngân hàng Hợp tác và hệ thống QTDND an toàn, hiệu quả và bền vững.



Mở rộng và phát triển thanh toán chuyển tiền và thẻ



Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, do sức ép cạnh tranh giữa các tổ chức tài chính ngày càng lớn cũng như nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, Ngân hàng Hợp tác đã không ngừng đẩy mạnh phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại, trên nền tảng công nghệ tiên tiến, mang lại nhiều tiện ích cho người sử dụng. Với sự cố gắng nỗ lực vượt bậc, Ngân hàng Hợp tác đã bước đầu đạt được những thành tựu đáng kể trong việc mở rộng và phát triển thanh toán chuyển tiền và thẻ. Năm 2013 mặc dù tập trung thực hiện các công việc liên quan đến chuyển đổi mô hình, Ngân hàng Hợp tác vẫn hoàn thành tốt công tác thanh toán thẻ hiện trên các khía cạnh sau:

Triển khai công tác thanh toán không dùng tiền mặt theo Quyết định số 1131/QĐ-NHNN ngày 30/05/2012 của Thống đốc NHNN về việc triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2011-2015 theo Quyết định số 2453/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Ban hành kịp thời các văn bản, quy trình nghiệp vụ về thanh toán sau chuyển đổi mô hình, xây dựng và ban hành các cơ chế kiểm soát an toàn cho các giao dịch điện tử chuyển tiền và liên kết thanh toán, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo tuân thủ quy định về chế độ thanh toán của Nhà nước.

Đầu tư cơ sở hạ tầng, hệ thống phần mềm quản lý nghiệp vụ, các giải pháp bảo mật an toàn trong giao dịch điện tử từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai các dịch vụ ngân hàng điện tử cho hệ thống Quý tín dụng nhân dân (QTDND) tại địa bàn nông thôn, vùng sâu vùng xa.

Duy trì hệ thống chuyển tiền điện tử nội bộ hoạt động ổn định phục vụ tốt cho công tác điều hành vốn trong hệ thống, giúp cho công tác điều hòa vốn giữa Ngân

hàng Hợp tác và QTDND được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả, đồng thời cung cấp dịch vụ chuyển tiền cho thành viên và khách hàng.

Triển khai Dự án QTDND - Ngân hàng điện tử (CF-eBank) kết nối thanh toán đến các QTDND, thông qua đầu mối Ngân hàng Hợp tác, các QTDND thực hiện cung cấp dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ thu hộ, chi hộ cho các thành viên và khách hàng tại địa bàn.

Tổ chức các khóa đào tạo về kỹ thuật và nghiệp vụ thanh toán cho 213 QTDND, giúp các cán bộ của QTDND tiếp thu được kiến thức về sản phẩm dịch vụ, vận dụng và xử lý thành thạo các giao dịch trên hệ thống CF-eBank.

Phát triển mở rộng mạng lưới thanh toán, kết nạp 130 QTDND đáp ứng được các yêu cầu về kỹ thuật, nghiệp vụ. Nâng tổng số mạng lưới thanh toán là 256 điểm giao dịch, bao gồm 27 chi nhánh, 61 phòng giao dịch của Ngân hàng Hợp tác và 168 QTDND.

Mở rộng thanh toán qua các kênh đáp ứng nhu cầu thanh toán của khách hàng như: thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, thanh toán bù trừ điện tử, thanh toán bù trừ giao dịch thẻ qua Banknetvn. Kết nối thanh toán đa phương với các ngân hàng qua Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Trong năm, Ngân hàng Hợp tác tiếp tục duy trì ổn định hoạt động thẻ, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về hệ thống và dịch vụ để từng bước phát hành thẻ ghi nợ nội địa, cung cấp thêm các tiện ích của sản phẩm đến khách hàng.

Triển khai lắp đặt 150 POS tại các điểm giao dịch trong hệ thống để cung cấp các dịch vụ cho hệ thống và các QTDND.

Các dịch vụ thanh toán thẻ trực tuyến đối với các giao dịch tài chính như chuyển khoản nội bộ và thanh toán hóa đơn thông qua các cổng thanh toán của các tổ chức chuyển mạch Banknetvn và đơn vị cung ứng dịch vụ thanh toán trực tuyến được Ngân hàng Nhà nước cấp phép cũng đang được tiến hành nhằm gia tăng các tiện ích và sẽ triển khai rộng tới các khách hàng trong năm 2014.

SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN CHUYỂN TIỀN NĂM 2013:

Toàn hệ thống giao dịch chuyển tiền đi với số món là 120.376 món, tăng 47.96% so với năm trước, số tiền là 24.925 tỷ đồng tăng 49.79% so với năm trước. Chuyển tiền đến 15.022 món, tăng 83.99% so với năm trước; với doanh số chuyển tiền đến là 2.856 tỷ đồng tăng 108.3% so với năm trước.

SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG THẺ NĂM 2013:

Giao dịch nộp tiền, chuyển tiền vào tài khoản thẻ đạt 56.228 món với doanh số 449 tỷ đồng; giao dịch rút tiền, chuyển khoản từ tài khoản thẻ đạt 43.888 món với doanh số 458 tỷ.

Phát huy kết quả đã đạt được, Ngân hàng Hợp tác đã đề ra định hướng mở rộng hoạt động thanh toán và thẻ năm 2014:

- Tiếp tục phát triển các sản phẩm dịch vụ thanh toán mới trên nền tảng công nghệ hiện đại, gia tăng tiện ích và phạm vi của sản phẩm hiện có.
- Tiếp tục mở rộng thêm mạng lưới thanh toán, kết nối giao dịch điện tử tới 300 QTDND.



- Phát triển thêm các tính năng tiện ích của sản phẩm thẻ ngoài các chức năng cơ bản nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ thẻ.
- Triển khai phát hành thẻ ghi nợ nội địa rộng rãi tới khách hàng và tới các thành viên thông qua các QTDND tham gia vào mạng lưới liên kết thanh toán.
- Triển khai lắp đặt ATM tại các Chi nhánh trong toàn hệ thống và kết nối với Banknetvn nhằm gia tăng các điểm chấp nhận thanh toán thẻ cho khách hàng.
- Tiếp tục mở rộng thêm mạng lưới từ 200 đến 300 POS theo lộ trình tới các điểm giao dịch trong hệ thống và tới các QTDND tham gia liên kết thanh toán.
- Tuyên truyền, quảng cáo về sản phẩm dịch vụ thanh toán của hệ thống Ngân hàng Hợp tác và sản phẩm liên kết thanh toán với các QTDND tới thành viên và khách hàng nhằm giúp cho thành viên và khách hàng tiếp cận và sử dụng các phương tiện, dịch vụ thanh toán một cách đầy đủ, kịp thời từng bước nâng cao uy tín và hình ảnh của hệ thống.



Mở rộng ứng dụng công nghệ tin học vào hoạt động Ngân hàng

“*Thế kỷ 21 là thế kỷ của khoa học kỹ thuật và công nghệ, hoạt động công nghệ của Ngân hàng Hợp tác cũng phải có những bước tiến tương xứng với sự mở rộng và phát triển của toàn hệ thống, qua đó thúc đẩy hiện đại hoá Ngân hàng Hợp tác, nâng cao khả năng cạnh tranh, đáp ứng đầy đủ nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.*”

Nắm rõ được vai trò và tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng, với mục tiêu từng bước xây dựng Ngân hàng Hợp tác thành một ngân hàng có khả năng cung cấp các “Dịch vụ ngân hàng hiện đại” là đầu mối cho hệ thống QTDND, năm 2013 công tác ứng dụng công nghệ tin học tại Ngân hàng Hợp tác tiếp tục được đẩy mạnh và đã đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận. Bên cạnh việc thường xuyên đảm bảo yêu cầu các hệ thống được vận hành ổn định 24/7, hoạt động CNTT của Ngân hàng Hợp tác đặc biệt chú trọng tới công tác mở rộng, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm dữ liệu, Trung tâm dự phòng đạt tiêu chuẩn quốc tế chuẩn bị cho chiến lược hiện đại hóa toàn diện hệ thống CNTT trong giai đoạn tới. Cụ thể:

1 TRONG VIỆC THỰC HIỆN VAI TRÒ NGÂN HÀNG ĐẦU MỐI CỦA CÁC QTDND THEO THÔNG TƯ 31/2012/TT-NHNN:

Trong việc mở rộng sản phẩm dịch vụ cho hệ thống QTDND, năm 2013 ngoài việc xây dựng và duy trì hệ thống CNTT phục vụ cho việc đào tạo hệ thống ngân hàng điện tử (CF-eBank), Trung tâm CNTT đã hỗ trợ 08 khóa đào tạo nghiệp vụ thanh toán cho hơn 200 QTDND trên toàn quốc. Đồng thời thực hiện triển khai chính thức hệ thống CF-eBank đến hơn 100 QTDND.

Bên cạnh đó, trong năm 2013 Ngân hàng Hợp tác đã phối hợp với Ngân hàng TMCP BIDV tích hợp thành công hệ thống thanh toán CF-eBank với hệ thống thanh toán đa phương của Ngân hàng TMCP BIDV. Việc tích hợp thành công đã rút ngắn đáng kể thời gian chuyển tiền giữa Co-opBank và BIDV. Đến nay hệ thống đã hoạt động rất ổn định đảm bảo an toàn, bảo mật, nhanh chóng, chính xác góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ.

2 TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CỦA NHHT:

Năm 2013, Ngân hàng Hợp tác cũng đã hoàn thành việc xây dựng “*Hệ thống quản lý và giao dịch tài khoản tiền gửi, tiết kiệm tập trung*” để thay thế cho hệ thống giao dịch hiện tại. Phần mềm mới được xây dựng theo mô hình tập trung hóa, lấy khách hàng làm trung tâm, cung cấp nhiều tiện ích, quản lý sản phẩm đa dạng và linh hoạt, dữ liệu được lưu trữ và xử lý tập trung, trực tuyến tại trung tâm xử lý. Đây thực sự là tiền đề cho việc triển khai hệ thống ngân hàng cốt lõi hiện đại của Ngân hàng Hợp tác trong thời gian tới.



3 TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ, CIC... CỦA NHNN:

Ngoài việc tập trung phát triển và nâng cấp các sản phẩm dịch vụ, Ngân hàng Hợp tác cũng luôn chú trọng tới công tác thông tin báo cáo thống kê, CIC... của NHNN và của bản thân Ngân hàng Hợp tác. Trong năm 2013, Ngân hàng Hợp tác luôn đảm bảo về chất lượng, khối lượng công tác báo cáo, thống kê đối với NHNN và công tác cung cấp thông tin kịp thời cho công tác quản trị điều hành.



4 TRONG VIỆC ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP HẠ TẦNG CNTT HIỆN ĐẠI:

Năm 2013, Ngân hàng Hợp tác cũng chú trọng nâng cấp và đầu tư mới cơ sở hạ tầng CNTT, Trung tâm dữ liệu chính và dự phòng. Cơ sở hạ tầng của trung tâm dữ liệu chính là trung tâm của kiến trúc hệ thống CNTT, nơi truyền tải tất cả các dữ liệu, thông tin phục vụ kinh doanh. Trong quá trình thiết kế xây dựng, Ngân hàng Hợp tác không chỉ quan tâm đến các tính năng hiệu suất hoạt động, độ tin cậy/ổn định mà còn dự tính tới khả năng mở rộng của hệ thống.

Trong những năm tới, công tác ứng dụng công nghệ tin học của Ngân hàng Hợp tác sẽ tiếp tục tập trung nghiên cứu hoàn thiện và triển khai một số sản phẩm như:

- Triển khai chính thức hệ thống quản lý và giao dịch tiền gửi, tiết kiệm tập trung trên toàn quốc.
- Hoàn thành và đưa vào vận hành chính thức Trung tâm dữ liệu chính và dự phòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.
- Triển khai mở rộng thẻ ghi nợ nội địa, hệ thống ATM, các điểm chấp nhận thẻ. Nghiên cứu để phát hành các loại thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng quốc tế khác.
- Đồng thời sẽ đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu triển khai hệ thống ngân hàng cốt lõi (Core Banking) hiện đại và các hệ thống ứng dụng khác như: IB/MB - Internet Banking/ Mobile Banking, DWH-DataWarehouse, AML - Anti Money Laundering, CC -Call/ Contact Center, BI-Business Intelligence...
- Nghiên cứu mở rộng các dịch vụ ngân hàng điện tử để cung cấp cho mọi đối tượng khách hàng.



Quản trị rủi ro, kiểm tra kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ của Ngân hàng Hợp tác và hỗ trợ cho QTDND



QUẢN TRỊ RỦI RO, KIỂM TRA, KIỂM SOÁT NỘI BỘ CỦA NGÂN HÀNG HỢP TÁC

Trong hoạt động của mình, cũng giống như các Ngân hàng thương mại khác khác, Ngân hàng Hợp tác cũng phải đối mặt với nhiều rủi ro. Phổ biến nhất là rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và rủi ro thanh khoản...

Các rủi ro trên có thể xuất phát từ nguyên nhân khách quan do những biến động của nền kinh tế cũng có thể do những nguyên nhân chủ quan từ phía ngân hàng như năng lực của đội ngũ cán bộ còn hạn chế dẫn đến những sai sót nhầm lẫn trong quy trình nghiệp vụ hoặc do đạo đức của cán bộ yếu kém dẫn đến cố tình sai phạm nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Nhận thức rõ vấn đề này, Ngân hàng hợp tác đã sớm ban hành Quy chế kiểm tra kiểm soát nội bộ và tổ chức bộ máy kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo Quyết định số 59/2014/QĐ-NHHT và Ban hành quy trình kiểm tra nội bộ theo quyết định số 60/2014/QĐ-NHHT nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, phát hiện, ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng hợp tác, giúp Tổng giám đốc điều hành mọi hoạt động nghiệp vụ thông suốt, an toàn đúng pháp luật và đúng với các quy định của Ngân hàng hợp tác. Theo đó, tổ chức bộ máy kiểm tra, kiểm soát nội bộ là một bộ phận chức năng thuộc bộ máy quản lý, điều hành trực tiếp của Tổng giám đốc từ Trụ sở chính đến các đơn vị trực thuộc.

Bộ máy kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Hợp tác được tổ chức bao gồm Phòng Kiểm tra nội bộ tại Hội sở và các Phòng Kiểm tra nội bộ tại các đơn vị trực thuộc.

Phòng Kiểm tra nội bộ có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật và các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ của Ngân hàng Hợp tác, giúp Tổng giám đốc trong việc thực hiện tự kiểm tra để tổng hợp, rà soát, đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm phát hiện, ngăn ngừa và kiến nghị xử lý các

sai phạm, tổn tại trong hoạt động nghiệp vụ, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định nhằm đảm bảo đơn vị hoạt động an toàn và đúng pháp luật. Đồng thời, tham mưu cho Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện giải quyết các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến hoạt động của Ngân hàng Hợp tác.

Đặc biệt, từ tháng 8/2012, Phòng kiểm tra nội bộ còn có nhiệm vụ kiểm soát và phê duyệt hồ sơ thẩm định tài sản đảm bảo tiền vay của các Chi nhánh trong toàn hệ thống Ngân hàng Hợp tác, giúp giảm thiểu rủi ro tín dụng do định giá tài sản cao so với thực tế hoặc nhận biết những tài sản có khả năng phát mại thấp, góp phần làm cho hoạt động tín dụng của Ngân hàng Hợp tác an toàn hiệu quả hơn, qua đó góp phần giảm thiểu nợ xấu trong hệ thống. Trong năm 2013 tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng hợp tác là dưới 2,5%.

Hàng năm căn cứ vào tình hình hoạt động của các Chi nhánh, phòng Kiểm tra nội bộ của Trụ sở chính lên kế hoạch kiểm tra định kỳ một số chi nhánh nhằm phát hiện và cảnh báo kịp thời cho Chi nhánh cũng như báo cáo Tổng giám đốc những sai sót vi phạm trong việc thực hiện quy trình nghiệp vụ tại chi nhánh để có hướng xử lý khắc phục kịp thời.

Đơn cử, trong năm 2013, Ngân hàng Hợp tác đã tiến hành kiểm tra toàn diện được 6 chi nhánh: Chi nhánh Ninh Bình, Nam Định, Hải Phòng, Thanh Hóa, Đắk Lắk, Bình Định. Qua đó, phát hiện kịp thời những sai sót và có những kiến nghị để xuất để chấn chỉnh kịp thời giúp cho hoạt động của các chi nhánh an toàn và hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, hoạt động ngân hàng luôn tiềm ẩn rủi ro, đặc biệt thị trường tài chính càng phát triển, rủi ro càng lớn và cũng đa dạng hơn. Bởi vậy, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Ngân hàng hợp tác thường xuyên quan tâm chỉ đạo kịp thời đối với công tác kiểm tra nội bộ.

HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT, KIỂM TOÁN NỘI BỘ CỦA NGÂN HÀNG HỢP TÁC

VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT

Theo quy định tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Hợp tác đã được xây dựng và duy trì hoạt động hiệu quả, thường xuyên kiểm soát việc chấp hành pháp luật và các quy định nội bộ, trực tiếp kiểm soát các hoạt động nghiệp vụ trên tất cả các lĩnh vực tại Trụ sở chính, Sở giao dịch, chi nhánh của Ngân hàng Hợp tác, giúp Ban lãnh đạo điều hành thống suốt, an toàn và đúng pháp luật mọi hoạt động nghiệp vụ của Ngân hàng Hợp tác.

Năm 2013, Ngân hàng Hợp tác tiếp tục kiện toàn để hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ theo hướng: các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Hợp tác được xây dựng và tổ chức thực hiện đảm bảo các yêu cầu về phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời những rủi ro trên các lĩnh vực nghiệp vụ. Các quy chế, quy trình nội bộ cũ được chuyển đổi ngay thành quy chế, quy trình mới của Ngân hàng Hợp tác khi Quý tín dụng Trung

ương chuyển đổi thành công sang mô hình hoạt động Ngân hàng Hợp tác, đồng thời với việc xây dựng, bổ sung sửa đổi các quy chế, quy trình cho phù hợp với các quy định mới của Nhà nước. Chế độ phân công công tác, phân cấp ủy quyền rõ ràng, minh bạch, có cơ chế kiểm soát chéo giữa các cá nhân, bộ phận nghiệp vụ để ngăn ngừa, phòng chống rủi ro.

Tại Trụ sở chính, các phòng, ban chuyên môn bên cạnh việc thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn sẽ có trách nhiệm trong việc giám sát và đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trên toàn Ngân hàng Hợp tác về từng lĩnh vực nghiệp vụ cụ thể để tham mưu cho ban lãnh đạo thực hiện củng cố và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ giúp cho các hoạt động của Ngân hàng Hợp tác được an toàn, hiệu quả nhất. Bên cạnh đó xây dựng chính sách tiền lương, tiền thưởng và các quyền lợi khác...đảm bảo cạnh tranh, công bằng, để tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp và hạn chế hành động gian lận, vi phạm chính sách kiểm soát của Ngân hàng Hợp tác.

VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Hoạt động kiểm toán nội bộ trong năm 2013 đã thực hiện tốt việc quản lý, giám sát các chỉ tiêu an toàn, tham mưu cho Ban lãnh đạo chủ động các chỉ tiêu an toàn ở từng thời điểm theo quy định của NHNN, thực hiện nghiêm túc việc đảm bảo an toàn trong hoạt động. Tại thời điểm 31/12/2013, Ngân hàng Hợp tác cơ bản chấp hành tốt các quy định của NHNN về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động. Cụ thể:

- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu là: 32,8%.
- Giới hạn cho vay, bảo lãnh, chiết khấu giấy tờ có giá: chưa phát hiện có sai phạm.
- Tỷ lệ về khả năng chi trả:
 - Tỷ lệ tài sản Có thanh toán ngay/Tổng nợ phải trả đạt 15%
 - Tỷ lệ Tài sản Có đến hạn thanh toán trong 7 ngày tiếp theo và tổng tài sản Nợ đến hạn thanh toán trong 7 ngày tiếp theo là 2,07
- Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn:
 - Tổng nguồn vốn ngắn hạn là: 11.970 tỷ đồng
 - Tổng nguồn vốn trung hạn, dài hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn: 3.274 tỷ đồng
 - Tổng dư nợ cho vay trung và dài hạn: 4.190 tỷ đồng
 - Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung, dài hạn là: 7,7%
- Tỷ lệ mua và đầu tư vào TSCĐ: đầu tư vào TSCĐ so với vốn cấp 1 năm trong cơ cấu vốn tự có là 20%.

Ngân hàng Hợp tác đã liên tục rà soát, đánh giá độc lập khách quan về mức độ đầy đủ, tính thích hợp, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ; phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và hoạt động, góp phần bảo đảm cho ngân hàng Hợp tác hoạt động an toàn, hiệu quả và đúng pháp luật.

Các cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ...về kiểm toán nội bộ đã được ban hành đầy đủ. Bộ máy cán bộ kiểm toán nội bộ đã được kiện toàn đầy đủ và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Công tác bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ cho các cán bộ mới được khẩn trương tiến hành nhằm thực hiện đầy đủ, có chất lượng công tác kiểm toán nội bộ trong thời gian tới theo quy định của NHNN. Thực hiện Thông tư 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Ngân hàng Nhà nước, trong năm 2013, Ngân hàng Hợp tác cũng đã xây dựng kế hoạch, nội dung và thực hiện các khóa đào tạo nghiệp vụ kiểm soát, kiểm toán nội bộ cho các QTDND tại hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận, trong thời gian tới sẽ tiếp tục hỗ trợ hướng dẫn các QTDND còn lại trên khắp các tỉnh thành cả nước.



Phát triển mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch

Với sự quan tâm chỉ đạo của chính quyền địa phương, Chi nhánh NHNN các tỉnh, thành phố và sự tập trung chỉ đạo của Trụ sở chính; đến nay mạng lưới hoạt động của Ngân hàng Hợp tác đã từng bước được mở rộng, mặc dù tuy còn mỏng nhưng cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu của các QTDND thành viên và khách hàng trên địa bàn. Trong năm 2013, Ngân hàng Hợp tác đã thành lập thêm Chi nhánh Hà Nam và có 14 QTDND nộp Đơn xin gia nhập thành viên.

Hiện nay, hệ thống mạng lưới Ngân hàng Hợp tác gồm có 27 Chi nhánh, 67 Phòng giao dịch, Quỹ tiết kiệm thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, điều hòa vốn cho 1.146 QTDND thành viên ở 56 tỉnh, thành phố trên cả nước. Do đó nhiều Chi nhánh Ngân hàng Hợp tác được phân công phụ trách nhiều tỉnh, thành phố nơi có QTDND (Chi nhánh phụ trách vùng). Tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực cố gắng không ngừng, hầu hết các Chi nhánh đều hoàn thành nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt vai trò đầu mối liên kết các QTDND thành viên trên địa bàn thể hiện qua việc tổ chức tốt công tác điều hòa vốn và cung cấp các sản phẩm dịch vụ cho các QTDND.

Năm 2013, bên cạnh việc mở rộng mạng lưới, Ngân hàng Hợp tác cũng tiếp tục củng cố nâng cấp cơ sở vật chất cho các Chi nhánh nhằm phục vụ tốt hơn cho các QTDND thành viên, nâng cao khả năng cạnh tranh, tăng lòng tin của khách hàng đối với hệ thống. Đến nay đã có 26/27 Chi nhánh có trụ sở chính khang trang. Ngoài ra, hệ thống quản lý trực tuyến thông tin đã được triển khai đồng bộ, thông suốt từ trụ sở chính xuống các Chi nhánh, Phòng giao dịch.



Thông tin tuyên truyền và xây dựng thương hiệu

“ Năm 2013 là một năm Ngân hàng Hợp tác đã triển khai công tác thông tin tuyên truyền và xây dựng thương hiệu một cách sâu rộng, chuyên nghiệp và tích cực nhất từ trước đến nay. Chưa bao giờ cụm từ “Quỹ tín dụng Trung ương - Ngân hàng Hợp tác” lại được nhắc đến nhiều như vậy trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hình ảnh của Ngân hàng Hợp tác cũng nhờ vậy mà đi vào lòng công chúng và được đánh giá cao trong mắt bạn bè quốc tế. ”

Công tác thông tin tuyên truyền báo chí trong năm 2013 của Ngân hàng Hợp tác cơ bản luôn bám sát định hướng tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của Ngành; chủ động trong việc phối hợp với các Vụ, Cục chức năng nhằm nắm bắt và đưa tin kịp thời, đầy đủ. Sau đây là vài nét hoạt động nổi bật của công tác thông tin tuyên truyền và quảng bá thương hiệu trong năm qua:

1 Tập trung khai thác tốt dự án “Văn phòng điện tử” của Ngân hàng Hợp tác. Đây là kênh thông tin linh hoạt để các Phòng, Ban chi nhánh trao đổi thông tin, cơ chế, chủ trương, chính sách mới, giải đáp những thắc mắc, tháo gỡ kịp thời khó khăn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ. Hiện nay, nhiều báo cáo, dự thảo văn bản về cơ chế nghiệp vụ... đã được đưa lên Văn phòng điện tử Co-opbank xin ý kiến trực tiếp trên diễn đàn, không qua đường công văn bưu phẩm, vì vậy tiết kiệm được thời gian, tiết kiệm chi phí in ấn, bưu phẩm.

2 Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc tuyên truyền hội nghị tổng kết 12 năm thực hiện chỉ thị 57/CT-TW của Bộ Chính trị về củng cố, hoàn thiện và phát triển hệ thống QTDND, Ngân hàng Hợp tác triển khai thực hiện tốt các nội dung như:

- Phối hợp với Phòng tuyên truyền NHNN tổ chức họp báo “Tổng kết thực hiện Chỉ thị 57/CT-TW ngày 10/10/2000 của Bộ Chính trị và Khai trương hoạt động Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam” với sự chủ trì của Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú với sự tham gia đồng đạo của các phóng viên, báo chí trong và ngoài ngành, tạo ra hiệu ứng tốt trong dư luận và công chúng.
- Trong các tháng 6,7,8/2013, để phục vụ cho Hội nghị tổng kết 12 năm thực hiện Chỉ thị 57/CT-TW của Bộ

Chính trị và khai trương hoạt động Ngân hàng Hợp tác, đơn vị đã chủ động tuyên truyền đưa tin và phối hợp với các đơn vị báo chí để đăng tin, bài theo chỉ đạo của Thống đốc NHNN, phản ánh hiệu quả và vai trò của hệ thống QTDND đối với kinh tế nông nghiệp - nông thôn và sự kiện khai trương hoạt động Ngân hàng Hợp tác: Thời báo Ngân hàng (5 bài), Thời báo kinh doanh (4 bài), Thời báo kinh tế (2 bài), Website Hiệp hội QTDND (10 bài).

- Phối hợp với một số đơn vị báo chí, truyền hình tổ chức quay phim, đưa tin về Hội nghị tổng kết Chỉ thị 57/CT-TW và sự kiện khai trương hoạt động Ngân hàng Hợp tác trên truyền hình, báo chí trước, trong và sau sự kiện: truyền hình VTV1, HTV1, VTC, VOV giao thông, truyền hình VOV, truyền hình thông tấn, các trang thông tin điện tử Cafe F, Vnexpress, Thời báo ngân hàng, Hiệp hội Ngân hàng, Hiệp hội QTDND, trang thông tin điện tử nhân dân online....
- Tổ chức phối hợp với Đài truyền hình Hà Nội đi thực tế tại các địa phương như: Hải Dương, Phú Thọ, Thái Bình, Hà Tây, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc....gặp gỡ trực tiếp lãnh đạo chính quyền địa phương (UBND tỉnh, huyện, xã), Ngân hàng Nhà nước các tỉnh, các QTDND thành viên, các thành viên vay vốn phỏng vấn xây dựng phóng sự tài liệu và các nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị 57/CT-TW của Bộ Chính trị.



Trong thời gian tới, Ngân hàng Hợp tác sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị báo chí, cơ quan truyền thông trong và ngoài ngành thực hiện các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về kết quả hoạt động, hình ảnh nhận diện thương hiệu mới của Ngân hàng Hợp tác.

3 Ngân hàng Hợp tác đã tham gia ký kết Thỏa thuận hợp tác giữa 03 đơn vị là Tạp chí Ngân hàng – Hiệp hội QTDND Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam cùng phối hợp thực hiện thông tin tuyên truyền các chủ trương về chính sách tiền tệ hoạt động ngân hàng và cơ cấu lại hệ thống QTDND để ổn định tâm lý, tạo sự đồng thuận trong xã hội và tuyên truyền quảng bá thương hiệu hình ảnh Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam.

4 Hoàn thiện về nội dung và hình thức đưa Website Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam đi vào hoạt động trong Quý 3/2013: Phối hợp với website của Hiệp hội QTDND về nhiều mặt để nâng cao hoạt động trang thông tin Website của hệ thống QTDND. Chủ động viết tin, bài cung cấp cho website những thông tin mới liên quan tới hoạt động của toàn Hệ thống.

5 Tiến hành triển khai phát triển hệ thống nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Hợp tác đối với toàn hệ thống.

6 Chỉ đạo các Chi nhánh thường xuyên gửi tin, bài để biên tập đăng tải trên Bản tin “Thông tin Ngân hàng Hợp tác” và cập nhật thông tin thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Hợp tác.

- Chỉ đạo, yêu cầu các Chi nhánh tăng cường thông tin, tuyên truyền về hoạt động của đơn vị dưới nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng để phục vụ hoạt động nghiệp vụ, nâng cao uy tín của đơn vị, góp phần củng cố vị trí của đơn vị nói riêng, hệ thống QTDND nói chung trong nhân dân.

Đồng thời, yêu cầu các chi nhánh thực hiện viết tin, bài tuyên truyền, thông báo sự kiện chuyển đổi hoạt động sang Ngân hàng Hợp tác đăng trên các báo địa phương và truyền hình địa phương theo quy định.

- Chỉ đạo Chi nhánh tổ chức các buổi tọa đàm kết hợp với tập huấn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm giữa các QTDND trên địa bàn phụ trách, đồng thời tạo diễn đàn trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động cho các QTDND thành viên nhằm góp phần nâng cao nghiệp vụ, tăng cường mối liên kết hệ thống.

7 Phối hợp với Công ty truyền thông sản xuất phim tài liệu phóng sự “Quỹ tín dụng Trung ương – Ngân hàng Hợp tác vì sự phát triển bền vững của nền kinh tế hợp tác” để phát sóng trên kênh truyền hình nhằm tuyên truyền, làm nổi bật những kết quả đã đạt được và ý nghĩa của hệ thống QTDND, vai trò của Ngân hàng Hợp tác đối với công tác xóa đói, giảm nghèo và phát triển kinh tế – xã hội của đất nước, thành công của việc triển khai thực hiện Chỉ thị 57/CT-TW của Bộ Chính trị.



Đào tạo nguồn nhân lực cho Ngân hàng Hợp tác và Quỹ tín dụng Nhân dân



Ngày nay, trong thời đại mà khoa học công nghệ phát triển nhanh như vũ bão, sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt, một doanh nghiệp muốn tăng trưởng và chiếm lĩnh được thị trường thì phải tạo ra một nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn tương xứng. Nhận thức rõ điều đó, ban lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác luôn coi hoạt động đào tạo đóng vai trò định hướng cho việc phát triển tổ chức và là chìa khoá của thành công. Năm 2013 là một năm bước ngoặt đối với hệ thống QTDND, hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng có những biến đổi nhằm đáp ứng nhu cầu về nhân lực trong giai đoạn mới.

Trong năm 2013, Ngân hàng Hợp tác đã tích cực tìm kiếm các cơ hội liên kết với các Trường, trung tâm, cơ sở đào tạo uy tín để xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp dành cho các cán bộ đang làm việc trong hệ thống Ngân hàng Hợp tác:

- Ngân hàng Hợp tác đã cử cán bộ chủ chốt tham gia các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề có nội dung thiết thực đối với hoạt động Ngân hàng như các chương trình "Nghệ thuật then chốt trong quản lý một Ngân hàng thương mại"; khóa học "Kỹ năng lãnh đạo và quản lý"; Hội thảo "Thách thức và giải pháp phòng, chống rửa tiền trong hoạt động ngân hàng"; Tập huấn công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và tội phạm cho các đơn vị ngành ngân hàng. Qua đó giúp cán bộ, đặc biệt là cán bộ cấp quản lý có thêm kiến thức, thông tin bổ trợ cần thiết trong nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao năng lực bản thân đồng thời nâng cao hiệu quả công việc.
- Ngân hàng Hợp tác cũng chú ý tới công tác đào tạo dành cho đội ngũ nhân viên mới được tuyển vào làm việc. Cuối năm 2013, Trung tâm đào tạo đã phối hợp với phòng Kiểm

toán nội bộ hợp tác cùng Học viện Ngân hàng tổ chức thành công khóa đào tạo về nghiệp vụ kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Trong khóa đào tạo có cả sự tham gia của các nhân viên mới, qua đó giúp các nhân viên nắm bắt được yêu cầu công việc, kỹ năng nghiệp vụ cơ bản. Sau đó, các nhân viên này được trải qua khóa thực tập thực tế công việc 2 tháng tại chi nhánh Hai Bà Trưng; cho đến nay, về cơ bản các nhân viên này đã thích ứng với môi trường làm việc và đáp ứng được các yêu cầu công việc.

- Bên cạnh đó, Ngân hàng Hợp tác đã liên kết với Học viện ngân hàng tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ chuyên môn dành cho QTDND nhằm nâng cao chất lượng cán bộ đang làm việc tại các Quỹ cơ sở thành viên. Đặc biệt để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các QTDND, Ngân hàng Hợp tác đã liên kết với trường Đại học Kinh tế quốc dân tổ chức các lớp đào tạo liên thông lên Đại học dành cho các cán bộ đang làm việc tại các QTDND. Tuy mới chỉ mở khóa đầu tiên tại tỉnh Thanh Hóa, nhưng đã được các cán bộ của các QTDND trên địa bàn hết sức quan tâm và đăng ký tham gia nhiệt tình. Trên cơ sở đó, Ngân hàng Hợp tác sẽ tiếp tục triển khai mô hình đào tạo này cho các QTDND tại các tỉnh khác trong thời gian tới.

Không chỉ đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác còn chủ trương xây dựng cho cán bộ ý thức tự giác, năng lực sáng tạo, tinh thần học hỏi, khả năng áp dụng công nghệ hiện đại và xử lý tình huống thực tiễn. Nhờ vậy, đội ngũ cán bộ của Ngân hàng Hợp tác ngày một phát triển bền vững cả về số lượng và chất lượng, không ngừng phát huy nội lực và sức mạnh tiềm tàng, giúp "con thuyền" Ngân hàng Hợp tác vững tay lái, chèo vượt qua mọi khó khăn thử thách.

Các Dự án hợp tác quốc tế

2.000 TỶ ĐỒNG
TỔNG NGUỒN VỐN

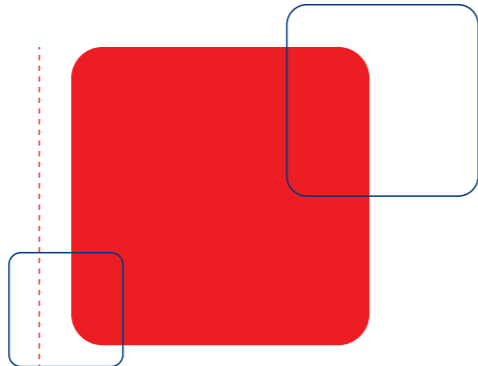
“ Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Ngân hàng Hợp tác luôn khẳng định uy tín và năng lực của mình với các tổ chức quốc tế lớn như WB, ADB, AFD, DID, GTZ... và được các tổ chức này đặc biệt đánh giá cao trong việc tiếp nhận và thực hiện các Dự án hợp tác quốc tế. Năm 2013 là quãng thời gian khó khăn nhất trong nhiều năm qua đối với hệ thống ngân hàng nói chung và hoạt động tín dụng nói riêng, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế giảm, nợ xấu tăng làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình giải ngân vốn dự án. Mặc dù vấp phải muôn vàn khó khăn trong công tác giải ngân nhưng Ngân hàng Hợp tác đã tìm mọi cách tháo gỡ để hoàn thành kế hoạch và giữ vững uy tín với các tổ chức quốc tế. Tính đến cuối năm 2013, Ngân hàng Hợp tác đã tiếp nhận và triển khai hiệu quả hàng chục Dự án với tổng nguồn vốn trên hai nghìn tỷ đồng. ”

1

DỰ ÁN TÀI CHÍNH NHÀ Ở ADB 1990

Ngân hàng Hợp tác thực hiện vay vốn từ Ngân hàng Phát triển Châu Á - ADB thông qua Ban Quản lý các Dự án Tín dụng Quốc tế ODA - NHNN Việt Nam, cho hộ nghèo và hộ thu nhập thấp sống ở các khu vực đô thị vay vốn để sửa chữa, nâng cấp hoặc mua nhà ở.

Trong năm 2013, mặc dù thị trường tín dụng nhà ở gặp nhiều khó khăn do sự trầm lắng của thị trường bất động sản trong nước, Ngân hàng Hợp tác vẫn nỗ lực giải ngân thêm 22 tỷ đồng vốn Dự án ADB 1990, đưa tổng số vốn đã rút từ Dự án này lên 326 tỷ đồng. Đến nay, dư nợ nguồn vốn Dự án ADB 1990 đạt hơn 50 tỷ đồng. Đây là một Dự án tương đối nhỏ nhưng mang ý nghĩa xã hội vô cùng sâu sắc, góp phần thực hiện một trong những mục tiêu hoạch định của Chính phủ về phát triển và cải thiện nhà ở cho hộ nghèo và hộ thu nhập thấp. Ngân hàng Hợp tác luôn tự hào là đơn vị đi đầu trong 8 ngân hàng thương mại tham gia Dự án, đạt thành tích cao nhất trong công tác giải ngân, làm tốt vai trò của một Định chế tài chính dựa vào cộng đồng và vì mục tiêu cộng đồng.



2

DỰ ÁN TÀI CHÍNH NÔNG THÔN CỦA WB (RDFII & RDFIII)

Đây là một Dự án có nguồn vốn tương đối lớn, đối tượng và lĩnh vực cho vay đa dạng, thủ tục giải ngân đơn giản, dễ tiếp cận. Sau một thời gian triển khai thành công Dự án giai đoạn 2, ngày 18/4/2011, Ngân hàng Hợp tác đã ký Hợp đồng vay phụ Dự án tài chính nông thôn III (RDFIII) với Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam. Hiện nay, Ngân hàng Hợp tác đang triển khai song song hai Dự án RDFII và RDFIII với tổng hạn mức 300 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2013, tổng số vốn lũy kế Ngân hàng Hợp tác đã rút từ Dự án RDFII và RDFIII là 455 tỷ đồng. Trong đó, dư nợ hiện tại của RDFII là 60 tỷ đồng, RDFIII là 149 tỷ đồng.

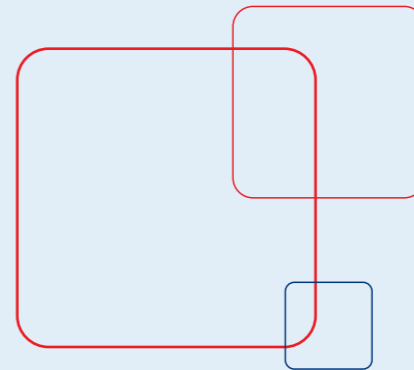
Từ các kết quả trên, nguồn vốn này đã góp phần không nhỏ vào việc chuyển dịch cơ cấu tín dụng một cách phù hợp theo hướng tập trung cho sản xuất nông nghiệp nông thôn, công nghiệp phụ trợ, doanh nghiệp vừa và nhỏ, đẩy mạnh phát triển ngành nghề truyền thống...; đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của các QTDND trong giai đoạn mùa vụ, phần nào giải quyết một lượng lớn lao động nông thôn dư thừa lúc nông nhàn.

3

DỰ ÁN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ JBIC - JICA

Từ trước đến nay Nhật Bản luôn là quốc gia đứng đầu về viện trợ ODA cho Việt Nam. Trong đó Dự án hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ của Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JBIC) đã đóng góp không nhỏ vào sự phát triển của nền kinh tế nói chung và tăng cường khả năng cạnh tranh cho các Doanh nghiệp Việt Nam nói riêng. Ngân hàng Hợp tác đã triển khai thành công giai đoạn 2 của Dự án (JBIC) và tiếp tục giai đoạn 3 (JICA) với hạn mức tín dụng là 110 tỷ đồng từ tháng 4/2010. Theo đó doanh nghiệp sẽ được Ngân hàng Hợp tác hỗ trợ vay vốn để đầu tư máy móc thiết bị, xây dựng nhà xưởng, công trình phụ trợ... phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với mức lãi suất ưu đãi. Dư nợ hiện tại của Dự án JBIC là khoảng trên 20 tỷ đồng, Dự án JICA là 95 tỷ đồng.

Năm 2013 là một năm đầy thử thách đối với các doanh nghiệp Việt Nam, nguồn vốn này đã phần nào giảm bớt gánh nặng về vốn và tiền lãi cho doanh nghiệp trong bối cảnh hàng hoá tồn đọng, sản xuất đình trệ... Mặt khác, trước sự phá sản của hàng loạt doanh nghiệp, trong quá trình cho vay nguồn vốn Dự án, Ngân hàng Hợp tác luôn sàng lọc chọn lựa kỹ lưỡng những doanh nghiệp đủ điều kiện và có cơ cấu tài chính lành mạnh, ổn định nhằm đảm bảo tính an toàn, hiệu quả của đồng vốn, hạn chế nợ xấu ở mức thấp nhất.



4

DỰ ÁN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP, CẤU PHẦN BIOGAS CỦA NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN CHÂU Á (ADB 2513 VÀ LOW-CARBON)

Mục đích của dự án là hỗ trợ cho các hộ gia đình ở nông thôn nâng cấp được chất lượng sinh hoạt, cải thiện môi trường sống thông qua sử dụng hầm xử lý chất thải tạo khí biogas.

Tính đến hết 31/12/2013, Ngân hàng Hợp tác đã hoàn thành tổng cộng 12 đợt rút vốn với tổng số tiền là 9.38 triệu USD (tương đương 194.5 tỷ đồng). Ngân hàng Hợp tác đã điều chuyển toàn bộ số tiền này cho 5 chi nhánh tham gia Dự án gồm: Chi nhánh Hai Bà Trưng, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hải Dương và Vĩnh Phúc, thông qua hệ thống QTDND giải ngân cho các khách hàng đáp ứng đủ tiêu chí của Dự án. Theo báo cáo tổng hợp từ các QTDND, đến nay QTDND đã cho vay được 7.710 tiểu dự án với tổng số tiền cho vay là 230.9 tỷ đồng (trong đó vốn vay ADB là 176.8 tỷ đồng). Riêng năm 2013, Ngân hàng Hợp tác đã đệ trình 04 đơn rút vốn lên ADB với tổng số tiền là 41.1 tỷ đồng để cho vay 1.840 hầm biogas quy mô nhỏ.



Đây là dự án đầu tiên về lĩnh vực khí sinh học mà Ngân hàng Hợp tác triển khai nhưng đã đạt được những thành công nhất định, tạo điều kiện cho hàng ngàn hộ nghèo tiếp cận được với nguồn năng lượng sạch trong sinh hoạt và chăn nuôi, vừa tiết kiệm chi phí vừa xử lý được chất thải, tránh ô nhiễm môi trường.

Tiếp theo ADB 2513, Ngân hàng Hợp tác đã ký kết với ADB dự án phát triển nông nghiệp carbon thấp với tổng hạn mức tín dụng 35.7 triệu USD để cho vay các hộ gia đình và doanh nghiệp xây dựng công trình biogas. Hiện tại, Ngân hàng Hợp tác đang đàm phán với Bộ Tài chính về Hiệp định vay phụ để tiến tới giải ngân Dự án này.

5

DỰ ÁN HỖ TRỢ KHU VỰC KINH TẾ TƯ NHÂN CỦA AFD

Dự án “Hỗ trợ cho vay khu vực kinh tế tư nhân dành cho hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân”, ký ngày 12 tháng 11 năm 2009 tại Văn phòng chính phủ, với sự chứng kiến của Thủ tướng Việt Nam và Pháp nhân chuyến công du của thủ tướng Pháp sang Việt Nam.

Trong dự án này AFD cam kết cho QTDTW - nay là Ngân hàng Hợp tác vay 30 triệu Euro và tài trợ một khoản hỗ trợ kỹ thuật không hoàn lại trị giá 0.5 triệu Euro.

Khoản tín dụng 30 triệu Euro sẽ được AFD, thông qua Bộ Tài chính, cho Ngân hàng Hợp tác vay lại bằng tiền đồng Việt Nam theo điều kiện ưu đãi để thực hiện cho vay trung và dài hạn, thông qua hệ thống QTĐND, cho các thành viên là các cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp tư nhân hoạt động tại khu vực nông thôn để đầu tư sản xuất và phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Tính đến nay, dư nợ Dự án còn khoảng 800 tỷ đồng.



Ngân hàng Hợp tác đang tiếp tục triển khai cấu phần hỗ trợ kỹ thuật cho Ngân hàng Hợp tác và các QTĐND nhằm tăng cường năng lực về quản lý tài chính, quản trị điều hành và giám sát đánh giá theo tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo việc triển khai vốn tín dụng an toàn, đúng mục tiêu và có hiệu quả. Trong thời gian tới, Ngân hàng Hợp tác sẽ triển khai đào tạo 3 môn học cho cán bộ Ngân hàng Hợp tác và các QTĐND tham gia Dự án.

Hiện nay, Ngân hàng Hợp tác đang tiếp tục làm việc với AFD và các bộ ngành xây dựng Dự án AFD2 với hạn mức 20 triệu Euro theo phương thức vay không cần bảo lãnh của Chính phủ.

6

DỰ ÁN MỞ RỘNG TIẾP CẬN TÀI CHÍNH CHO NĂNG LƯỢNG SẠCH VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO (FACET)

Dự án FACET là dự án quốc tế đầu tiên được ký kết kể từ khi Ngân hàng thực hiện chuyển đổi mô hình và cũng là Dự án về môi trường đầu tiên Ngân hàng Hợp tác trực tiếp đàm phán và hợp tác song phương. Đây là dự án được hỗ trợ bởi Bộ Môi trường, Bảo tồn thiên nhiên và An toàn hạt nhân Liên Bang Đức, được thực hiện thông qua sự hợp tác chiến lược giữa Chương trình Môi trường Liên Hiệp quốc (UNEP), Trường Tài chính và quản trị Frankfurt (FS) và Ngân hàng Hợp tác.



Mục tiêu của Dự án là trợ giúp về tài chính cho các hộ gia đình và các doanh nghiệp nhỏ để họ có cơ hội tiếp cận với công nghệ năng lượng sạch (hầm biogas và bình nước nóng năng lượng mặt trời), bằng cách cung cấp các cơ chế hỗ trợ tài chính ngắn hạn (giảm lãi suất), kết hợp với hỗ trợ kỹ thuật và các biện pháp xây dựng năng lực.

Nhà tài trợ sẽ cung cấp một nguồn vốn không hoàn lại tối đa là 1.4 triệu USD cho Ngân hàng Hợp tác để sử dụng vào mục đích giảm lãi suất cho người vay vốn xây hầm khí sinh học và lắp đặt bình nước nóng năng lượng mặt trời.

Đồng thời, FS sẽ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho Ngân hàng Hợp tác, bao gồm các dịch vụ tư vấn phí tài chính trực tiếp có liên quan đến cho vay các hầm khí sinh học và bình nước nóng năng lượng mặt trời như: đào tạo cán bộ, biên soạn tài liệu đào tạo, hỗ trợ marketing, phát triển và ứng dụng có hiệu quả hệ thống giám sát, báo cáo, kiểm soát chất lượng phù hợp cho dự án FACET; giữ mối liên hệ với các bên khác trong ngành tài chính năng lượng sạch của Quốc gia.

Ngày 11 và 14/10/2013, Ngân hàng Hợp tác phối hợp với các chuyên gia UNEP đã tổ chức thành công hai buổi Hội thảo khởi động Dự án FACET tại TP Hồ Chí Minh và thủ đô Hà Nội. Hội thảo đã thu hút được sự quan tâm và nhận được đánh giá cao từ các ban ngành đoàn thể. Trong năm 2014 Ngân hàng Hợp tác dự kiến sẽ xúc tiến giải ngân nguồn vốn này.

7

CÁC DỰ ÁN HỖ TRỢ KỸ THUẬT

Trong khuôn khổ hợp tác với Rabobank - Hà Lan, Ngân hàng Hợp tác đang xây dựng đề xuất dự án hỗ trợ kỹ thuật với nội dung Rabobank tư vấn toàn diện cho Ngân hàng Hợp tác để nâng cao năng lực thể chế với tổng dự toán 3 triệu Euro, trong đó phía Hà Lan đóng góp phần lớn. Hiện nay, Chính phủ Hà Lan đã phê chuẩn Dự án, Ngân hàng Hợp tác và Rabobank đang hoàn tất các chi tiết cuối cùng trước khi ký kết.

Điều phối mối quan hệ hợp tác với DID, hình thành dự án hỗ trợ kỹ thuật của DID cho Ngân hàng Hợp tác về xây dựng Trung tâm tài chính doanh nghiệp nông thôn

Tiếp tục làm việc với ADB trong Dự án “Tăng cường năng lực hoạt động và giám sát tài chính vi mô” do NHNN chủ trì.

Tiếp tục hoạt động và duy trì hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 1900:2008 cho hệ thống NHHT.



Ngoài những dự án trên, Ngân hàng Hợp tác vẫn đang tiếp tục triển khai hệ thống báo cáo và theo dõi việc trả nợ các dự án đã hoàn tất giai đoạn rút vốn như: ADB 1457, ADB 1802, AECID/ICO...

Sang năm 2014, Ngân hàng Hợp tác sẽ tiếp tục triển khai tích cực các dự án đang thực hiện, đồng thời nỗ lực tìm kiếm cơ hội hợp tác với các tổ chức tài chính, kỹ thuật quốc tế để nâng cao năng lực thể chế, phát triển sản phẩm dịch vụ, hoàn thiện mô hình tổ chức và tăng nguồn vốn tín dụng trung dài hạn cho Ngân hàng Hợp tác nói riêng và hệ thống QTĐND nói chung.

PHỤ LỤC

Các Phòng, Ban, Trung tâm tại Trụ sở chính

Điện thoại: (04) 3974 1612 - 3974 1588

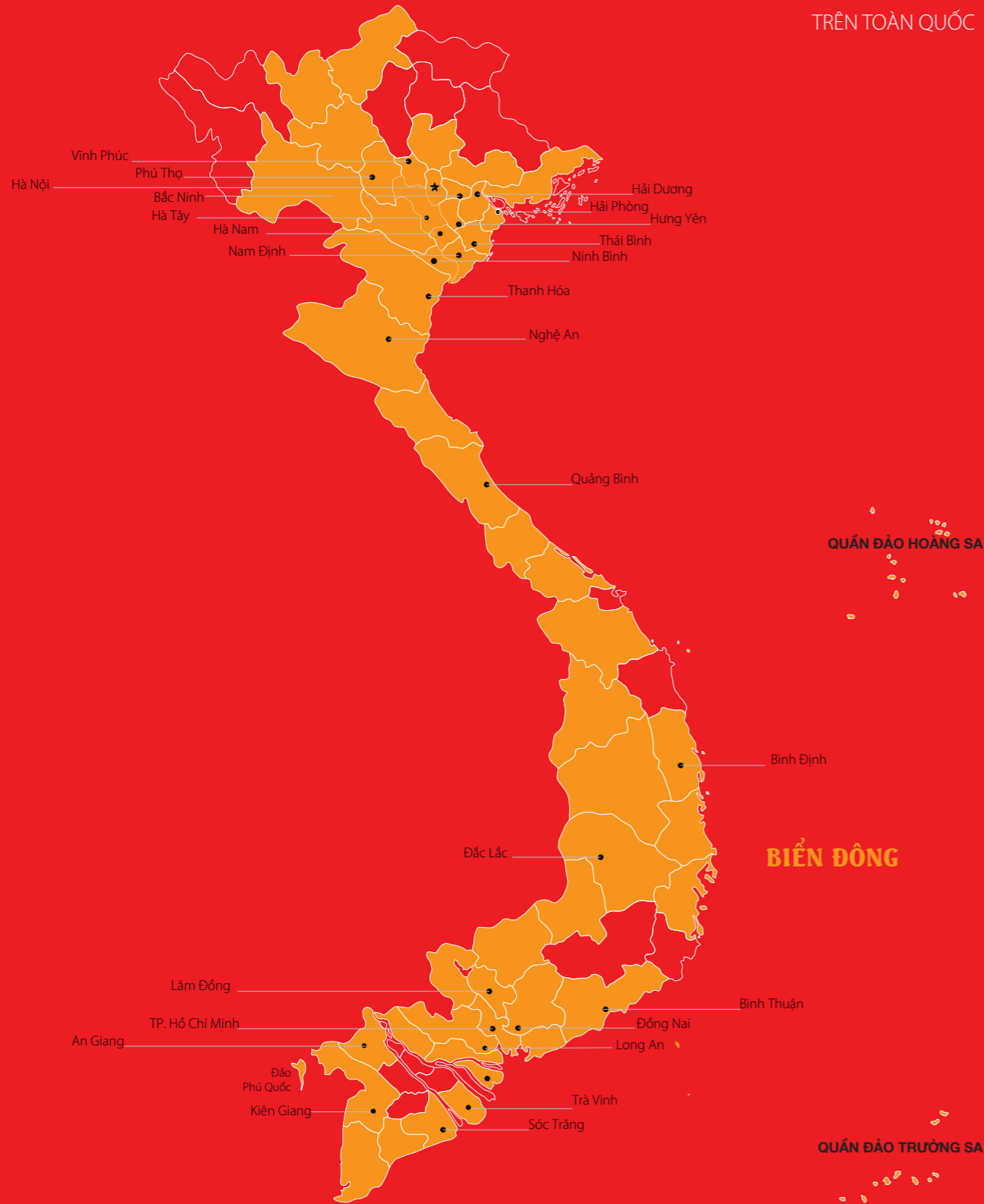
Fax: (04) 39741615

VĂN PHÒNG		MÁY LỄ
Nguyễn Thị Khương	Chánh Văn phòng	66
Trương Thị Minh Hồng	Phó Văn phòng	33
Phạm Văn Bội	Phó Văn phòng	
PHÒNG QLTS & XDCB		MÁY LỄ
Nguyễn Thị Thu Cúc	Trưởng phòng	26
PHÒNG TÍN DỤNG DOANH NGHIỆP		MÁY LỄ
Nguyễn Mạnh Hoàng	Trưởng phòng	27
Lê Văn Hùng	Phó phòng	
PHÒNG KẾ TOÁN TÀI CHÍNH		MÁY LỄ
Nguyễn Văn Tám	Trưởng phòng	34
Đinh Thị Minh Ngọc	Phó phòng	
PHÒNG TÍN DỤNG THÀNH VIÊN		MÁY LỄ
Lê Văn Hải	Trưởng phòng	42
Đỗ Thị Hậu	Phó phòng	
PHÒNG KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN		MÁY LỄ
Hoàng Thanh Vân	Phó phòng	32
PHÒNG THANH TOÁN		MÁY LỄ
Đặng Thị Thu Hiền	Trưởng phòng	35
Cao Thị Phúc	Phó phòng	
BAN THƯ KÝ VÀ PHÁP CHẾ		MÁY LỄ
Phạm Thị Hồng Thắm	Phó ban	24

PHÒNG TIỀN TỆ KHO QUỸ		MÁY LỄ
Đỗ Thị Nương	Trưởng phòng	43
PHÒNG QHQT & QLDA		MÁY LỄ
Vũ Thanh Hằng	Trưởng phòng	
Lương Tuấn Dũng	Phó phòng	20
Nguyễn Thanh Hạnh	Phó phòng	
PHÒNG KIỂM TRA NỘI BỘ		MÁY LỄ
Tô Hoài Thanh	Trưởng phòng	
Nguyễn Văn Hiệp	Phó phòng	21
Trần Trung Hải	Phó phòng	
PHÒNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ		MÁY LỄ
Trần Thu Hương	Phó phòng	23
PHÒNG QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG		MÁY LỄ
Vũ Ngọc Khuynh	Q.Trưởng phòng	22
PHÒNG THẺ		MÁY LỄ
Trịnh Hùng Văn	Q.Trưởng phòng	(04) 3555 8018
TRUNG TÂM CNTT		MÁY LỄ
Hoàng Nghĩa Trung	Phó Giám đốc	28
Nguyễn Quốc Khánh	Phó Giám đốc	(04) 3555 8012
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO		MÁY LỄ
Nguyễn Thế Anh	Phó Giám đốc	44
VĂN PHÒNG CÔNG ĐOÀN		MÁY LỄ
Hoàng Tuấn Long	Phó Chủ tịch CĐ	25

Các chi nhánh

27
CHI NHÁNH
TRÊN TOÀN QUỐC



CHI NHÁNH KIÊN GIANG

Số 100 Đường Nguyễn Trung Trực, Phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang
Điện thoại: 077.3942.099
Fax: 077.3942.049

CHI NHÁNH AN GIANG

Số 35 Hai Bà Trưng, Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang
Điện thoại: 076.3840866
Fax: 076.3844543

CHI NHÁNH TRÀ VINH

Số 766 Điện Biên Phủ, Phường 6, TP. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh
Điện thoại: 074.3866.090
Fax: 074.3863.555

CHI NHÁNH SÓC TRĂNG

Số 32 Nguyễn Hùng Phước, Phường 1, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
Điện thoại: 079.3812.415
Fax: 079.3826.703

CHI NHÁNH LONG AN

Số 10 Nguyễn Huệ, TP Tân An, Tỉnh Long An
Điện thoại: 072.3825.053
Fax: 072.3827.422

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Số 27, 29, 31 Trịnh Văn Cấn, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận I, TP. Hồ Chí Minh.
Điện thoại: 08.39144.277
Fax: 08.39144.282

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Số 150A Quốc lộ 1, phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: 061.3826.320
Fax: 061.3826.321

CHI NHÁNH BÌNH THUẬN

Số 99A Trần Hưng Đạo, Phường Phú Thủy, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
Điện thoại: 062.3830867
Fax: 062.3831128

CHI NHÁNH LÂM ĐỒNG

Số 7 Khu Hoà Bình, Phường I, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại: 063.3827.857
Fax: 063.3829.075

CHI NHÁNH BÌNH ĐỊNH

Số 119 Phan Bội Châu, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Điện thoại: 056.3812.779
Fax: 056.3821.026

CHI NHÁNH ĐẮK LẮK

Số 68, 70 Lê Hồng Phong, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại: 0500.3859.680
Fax: 0500.3856.740

CHI NHÁNH QUẢNG BÌNH

Số 209 Lý Thường Kiệt, TP. Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 052.3824.373
Fax: 052.3828.067

CHI NHÁNH NGHỆ AN

Số 14 Lê Hoàn, Phường Hưng Phúc, TP. Vinh, Tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 038.3566.997
Fax: 038.3566.997

CHI NHÁNH THANH HOÁ

Số 25 Phan Chu Trinh, Phường Điện Biên, TP. Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá
Điện thoại: 037.3757.491
Fax: 037.3757.490

CHI NHÁNH NINH BÌNH

Phố 10, Phường Đông Thành, TP. Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình
Điện thoại: 030.3872.390
Fax: 030.3872.390

CHI NHÁNH NAM ĐỊNH

Số 8 Đường Trần Thánh Tông, Phường Thống Nhất, TP. Nam Định, Tỉnh Nam Định
Điện thoại: 0350.3649.908
Fax: 0350.3649.906

CHI NHÁNH HÀ NAM

25 Lê Hoàn, Phú lý, Hà nam
Điện thoại: 03513616588/360777934
Fax: 03513616599

CHI NHÁNH THÁI BÌNH

Phố Trần Phú, Phường Tiên Phong, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
Điện thoại: 036.847.168
Fax: 036.3836.274

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Số 24 Bến Bính, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
Điện thoại: 031.3842.250
Fax: 031.3842.251

CHI NHÁNH HẢI DƯƠNG

Số 185 Nguyễn Lương Bằng, Phường Thanh Bình, TP. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương
Điện thoại: 0320.3892.069
Fax: 0320.3892.071

CHI NHÁNH HƯNG YÊN

Số 441 Nguyễn Văn Linh, Phường Hiến Nam, TP. Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0321.3865.726
Fax: 0321.3550.241

CHI NHÁNH PHÚ THỌ

Số 1959B Đại lộ Hùng Vương, Phường Gia Cẩm, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
Điện thoại: 0210.3847.503
Fax: 0210.3843.911

CHI NHÁNH VINH PHÚC

Số 18 Lý Bôn, Phường Ngô Quyền, TP. Vinh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại: 0211.3861.762
Fax: 0211.3841.591

CHI NHÁNH BẮC NINH

Số 353 Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 0241.3824.274
Fax: 0241.3810.420

CHI NHÁNH HÀ TÂY

Khu Hành chính mới, phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại: 04.3354.771
Fax: 04.33517.612

CHI NHÁNH HAI BÀ TRƯNG

57 Võ Văn Dũng, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 04.39741.611
Fax: 04.39748.547

CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH

Toà nhà 15T, Nguyễn Thị Định, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy
Điện thoại: 04.39741.610
Fax: 04.39741.615